

Chuyện thứ ba: Vận tốc năm centimet trên giây

1

Đêm hôm đó, cô nằm mơ.

Giấc mơ về những ngày xa xưa. Khi ấy cô và anh đều còn nhỏ. Một đêm tĩnh lặng, tuyết rơi âm thầm, đồng ruộng mênh mông trắng xóa. Xa xa, ngọn đèn yếu ớt từ mấy căn nhà gỗ không đủ thấp sáng con đường khuya tuyết phủ hằn in dấu chân hai người.

Cây anh đào cổ thụ đứng chơ vơ giữa cánh đồng tuyết. Thân cây lớn, với màu đen đặc quánh hơn cả thứ màu tối của đêm, làm người ta liên tưởng đến một cái hố sâu hoắm vừa nứt ra trong vũ trụ. Hai người đứng trước cây anh đào cổ thụ, mắt ngắm tới bởi tuyết rơi qua những cành cây khô cong đan nhau trong bóng đêm, lòng miên man suy nghĩ về tương lai của họ.

Đứng cạnh cô là người con trai cô hằng yêu mến, là người đã luôn ở bên tiếp thêm sức mạnh cho cô. Nhưng giờ đây cô đã sẵn sàng đối mặt với thực tế, người con trai đó sắp phải đến một nơi rất xa. Một tuần trước, anh viết thư cho cô kể về việc chuyển trường. Cô đã âm thầm nghiền ngẫm, hết lần này đến lần khác, về ý nghĩa của thông báo đó. Nhưng...

Nhưng... Cứ nghĩ đến việc sắp phải chia xa bờ vai mình đang tựa vào, sắp đánh mất hơi ấm dịu dàng toát ra từ anh, cảm giác cô đơn, sợ hãi lại bao vây cô, tưởng đâu đang nhìn xuống một vực sâu không thấy đáy.

Đáng ra, đây là cảm xúc từ thời xa xưa, là điều đã ngủ yên trong quá khứ, nhưng cô vẫn bắt gặp nó trong giấc mơ, với sự vẹn nguyên như mới xảy ra ngày hôm qua và vẫn hiện hữu, ngay ở đây.

Cô thầm ước, giá những bông tuyết hóa thành cánh hoa anh đào, giá bây giờ là mùa xuân. Chúng ta sẽ cùng đi qua mùa đông lạnh lẽo để chào đón mùa xuân ấm áp. Chúng ta sẽ sống chung trong một thành phố, sẽ đi về cùng nhau mỗi ngày để ngắm hoa rơi cho thỏa thích. Giá như bây giờ có thể quay về ngày ấy...

Tối đó, anh đọc sách trong căn phòng nhỏ của mình.

Sắp bước sang thời khắc của ngày mới nhưng anh nằm trần trọc không ngủ được, đành với tay lấy một cuốn sách, rồi vừa uống bia vừa đọc sách.

Buổi tối lạnh và yên tĩnh. Thay vì bật nhạc, anh mở ti vi. Là một bộ phim Âu Mỹ phát sóng buổi đêm, anh vặn nhỏ âm lượng. Rèm cửa sổ mở hé một cửa nên anh có thể nhìn ra bên ngoài. Tuyết rơi liên miên, màu trắng hòa cùng vô số ánh đèn vẫn thấp sáng trong thành phố. Tuyết bắt đầu rơi từ lúc xế trưa, thỉnh thoảng có mưa, rồi lại tuyết, rồi lại mưa. Nhưng khi trời tối hẳn, tuyết rơi dày và nặng hạt. Lúc này mới thực sự được gọi là “tuyết”.

Thấy mình không thể tập trung đọc sách, anh bèn tắt ti vi. Yên tĩnh tuyệt đối. Chuyến tàu cuối cùng trong ngày cũng đã ngừng chạy nên không còn bất cứ một âm thanh nào xung quanh, kể cả tiếng gió thổi. Thậm chí anh có thể nghe được tiếng tuyết rơi bên ngoài, khi từng bông tuyết chạm vào bức tường tạo nên những âm thanh nhẹ như hơi thở.

Bất chợt, một thứ gì đó ấm áp dịu dàng bị bao kín đã lâu bỗng thành linh sống dậy. Trong lúc lục tìm căn nguyên cho cảm giác kì lạ này, anh chợt nhớ đến cây anh đào của một mùa đông xa ngái.

Từ dạo đó, đã bao nhiêu năm trôi qua? Cuối năm lớp Bảy, nghĩa là gần mười lăm năm rồi nhỉ?

Trần trọc mãi vẫn không ngủ được, anh buông một tiếng thở dài, gấp cuốn sách lại. Uống cạn lon bia đang mở.

Cách đây ba tuần, anh xin nghỉ việc ở công ty anh đã làm được năm năm, hiện tại vẫn chưa tìm được việc mới nên mỗi ngày cứ trôi qua bình lặng như thế. Có thể nói, đây là khoảng thời gian anh thấy tâm hồn thư thái nhất sau bao nhiêu năm tháng chỉ biết cặm cụi với công việc.

Suy cho cùng, tại sao mình phải làm thế?

Anh tự vẫn rồi quyết định rời bàn sưởi kotatsu^[1], lấy áo khoác (bộ vest đen vẫn treo bên cạnh từ ngày anh nghỉ việc đến giờ), đi ủng, cầm theo chiếc ô bóng kính đi ra ngoài. Từ nhà đến cửa hàng tiện lợi mất khoảng năm phút đi bộ. Anh vừa đi vừa nghe tiếng tuyết rơi lộp bộp khi chạm vào ô.

[1] Bàn sưởi đặc biệt của Nhật Bản, gồm 1 khung bàn gỗ thấp (vuông hoặc chữ nhật), 1 thiết bị sưởi đặt ở giữa khung gỗ này, 1 tấm chăn dày và một mặt bàn dùng để đặt lên chăn và gắn cố định với phần khung gỗ phía dưới. Mùa hè có thể tháo chăn và thiết bị sưởi để thành bàn ngồi bệt bình thường.

Chọn được sữa và rau rồi, anh dừng lại trước quầy tạp chí. Mất vài giây lưỡng lự, anh mới cầm cuốn *Nguyệt san Khoa học* lên, lật giở từng trang. Đây là cuốn tạp chí anh say mê đọc hồi cấp III nhưng phải mấy năm rồi mới lại cầm nó trên tay. Một loạt bài viết về tình hình băng tan ở Nam Cực, lực hấp dẫn giữa các thiên hà, nguyên tố mới phát hiện, và một bài về tác dụng của hạt nano với môi trường tự nhiên. Anh chỉ xem lướt qua nhưng cũng đủ đánh thức cảm giác ngạc nhiên thích thú của mình trước thế giới bí ẩn luôn đòi hỏi sự khám phá và tâm lí ưa mạo hiểm của con người.

Thật kì lạ, anh ngỡ như mình đã từng trải qua cái cảm giác này ở đâu đó trong quá khứ. Anh hít một hơi thật sâu. Cả giai điệu này, nghe cũng rất quen.

Một bản nhạc cũ – có từ thời anh học cấp II – vang lên trong cửa hàng. Vừa lắng nghe giai điệu thân thương đó, vừa cố nắm bắt những thông tin về thế giới trong cuốn tạp chí khoa học. Bao xúc cảm anh tưởng mình lãng quên từ lâu, một lần nữa sống lại trong anh. Bản nhạc đã hết từ lâu nhưng

anh vẫn nghe tim mình bồi hồi, mơn man như những con sóng nhỏ vỗ trong lồng ngực.

Rời khỏi cửa hàng, lòng anh vẫn băng khuâng ấm áp. Một cảm giác đã rời bỏ anh từ lâu lắm rồi đang len lén trở lại.

Ngước nhìn bạt ngàn hoa tuyết rơi xuống từ trời đêm, anh trầm nghĩ, cuối cùng, mùa anh đã đến.

2

Tốt nghiệp cấp III, Toono Takaki rời Tanegashima trở lại Tokyo học đại học. Để tiện cho việc sinh hoạt và di chuyển, anh thuê một căn hộ nhỏ cách ga Ikebukuro ba mươi phút đi bộ. Anh đã sống ở Tokyo từ năm tám tuổi đến mười ba tuổi, nhưng ngoài những kí ức về việc gia đình anh sống ở quận Setagaya, anh hầu như không nhớ gì về Tokyo. Khác với cư dân ở hòn đảo Tanegashima nhỏ bé anh đã sống suốt những năm tháng trưởng thành, anh thấy người Tokyo thô lỗ, lạnh lùng và thích chửi thề. Họ ngang nhiên hút thuốc trên đường phố, vứt rác bừa bãi nên chỗ nào cũng la liệt phế thải và đầu mẫu thuốc. Anh không thể hiểu được tại sao họ có thể vứt đủ các loại rác ra đường như thế, từ lon rỗng, vỏ cơm hộp đến sách báo, tạp chí. Tokyo trong ký ức của anh sang trọng và ấm áp tình người hơn.

Nhưng cuộc sống là thế.

Dù sao mình cũng đã lựa chọn nơi này để sống, anh nghĩ. Qua vài lần chuyển trường, anh đã học được cách thích nghi nhanh chóng với cuộc sống mới. Mình cũng không còn là một đứa trẻ chỉ biết sống dựa dẫm nữa rồi. Anh nhớ như in cảm giác bất an khi cả nhà chuyển từ Nagano lên Tokyo. Anh khi đó còn là một cậu nhóc, nắm chặt tay ba mẹ và nhìn ra bên ngoài. Khung cảnh cậu nhìn thấy trên chuyến tàu từ Omiya đến Shinjuku khác xa với cảnh núi rừng, đồng quê đã quá đỗi quen thuộc ở Nagano. Mình không thuộc về Tokyo, cậu bé có dự cảm không lành. Nhưng chỉ vài năm sau, cậu gặp lại cảm giác bị chối bỏ khi chuyển trường từ Tokyo về Tanegashima.

Phi cơ hạ cánh xuống sân bay trên một hòn đảo nhỏ, chiếc xe của bà lao đi trên đường, xung quanh chỉ có đồng ruộng và những cột đèn treo lơ lửng làm cậu nhớ Tokyo đến cồn cào.

Rất cuộc, nơi nào cũng giống nhau. Nhưng ít nhất lần này, Tokyo là do mình lựa chọn. Anh nhìn căn phòng chật chội chất đầy hành lý còn chưa mở, rồi nhìn qua cửa sổ ra những con đường dọc ngang của Tokyo và bản thân suy nghĩ.

Có lẽ chẳng có nhiều điều đáng nói về bốn năm đại học. Tuy bài vở của khoa Vật lý rất nhiều, đòi hỏi anh phải đầu tư phần lớn thời gian, nhưng ngoài lúc bắt buộc phải lên lớp, anh tranh thủ đi làm thêm. Thỉnh thoảng đi xem phim một mình hoặc tản bộ trong thành phố. Có những hôm rời khỏi nhà định đến trường rồi, nhưng nghĩ thế nào anh cúp học, ra công viên gần ga Ikebukuro đọc sách. Ban đầu, sự náo nhiệt ngoài công viên làm anh chóng mặt, nhưng sau thì quen dần. Ở trường hay ở chỗ làm thêm, anh cũng có bạn bè mới, những mối quan hệ mới. Theo thời gian, bạn xã giao vơi dần, nhưng bù lại anh có những người bạn thân thiết, dù số lượng không nhiều. Thỉnh thoảng, hai ba người bạn tụ tập trong căn hộ của ai đó, mua chút rượu nhạt, rồi thức thâu đêm, vừa hút thuốc vừa nói chuyện nhân tình thế thái. Qua bốn năm, có những quan điểm đã phai mờ, thay đổi dần, nhưng cũng có những quan điểm càng thêm bền vững theo thời gian.

Mùa thu năm thứ nhất đại học, anh có người yêu. Hai người quen nhau ở chỗ làm thêm, cô bằng tuổi anh, gia đình sống ở Yokohama.

Lúc đó, công việc của hai người là bán cơm hộp cho căng tin trường trong giờ nghỉ trưa. Anh rất muốn làm thêm bên ngoài nhưng việc học quá bận, nên xin làm ở căng tin trường là phù hợp nhất vì tranh thủ được thời gian nghỉ trưa, công xá cũng tương đối ổn. Cứ 12 giờ 10 phút, hết tiết hai là anh chạy thẳng đến căng tin, chuyển những thùng đựng cơm hộp từ kho đến quầy bán hàng. Kể cả anh là hai người, họ bán hết sạch một trăm hộp cơm trong vòng ba mươi phút. Còn khoảng mười lăm phút mới vào tiết ba nên hai người lui vào một góc, giải quyết nhanh gọn bữa trưa của mình.

Anh làm công việc này được ba tháng, người làm chung với anh lúc đó chính là “cô gái đến từ Yokohama”.

Cô là mối tình đầu của anh. Tính ra anh học được rất nhiều điều từ cô. Những ngày bên cô, anh đã nếm trải đủ mọi hương vị của tình yêu, cả niềm vui và nỗi buồn, cả hạnh phúc và cay đắng. Họ ngủ với nhau, cô cũng chính là người con gái đầu tiên trong cuộc đời anh. Con người có vô vàn trạng thái cảm xúc, nhưng tựu chung lại có hai loại: loại điều khiển được và loại không điều khiển được, trong đó loại không điều khiển được vẫn chiếm đa số. Anh hiểu được rằng, yêu đương và ghen tuông thuộc loại thứ hai.

Mối quan hệ của họ kéo dài được một năm rưỡi. Họ chia tay khi có một người con trai anh không quen tỏ tình với cô.

“Em rất yêu anh, Toono ạ, đến giờ vẫn yêu. Nhưng Toono không yêu em nhiều đến thế. Càng nhận ra em càng đau khổ,” cô nói và khóc trên cánh tay anh.

Không có chuyện đó đâu, anh muốn giải thích như thế. Nhưng anh hiểu, vì anh mà cô phải dằn vặt ưu tư, nên anh không níu kéo. Lần đầu tiên, anh biết khi trái tim đau đớn vì mất đi người mình yêu thì cơ thể mình cũng đau đớn, khổ sở không kém.

Đến giờ, anh vẫn còn nhớ rõ cô gái ấy, bởi hình ảnh họ chóng vánh giải quyết bữa trưa thời còn chưa yêu nhau đã in đậm trong kí ức anh. Quanh đi quẩn lại anh chỉ ăn đồ mua ở cửa hàng tiện lợi, còn cô thường mang theo cơm nhà nấu. Lúc đó, cô mặc nguyên chiếc tạp dề của chỗ làm, ngồi nhai từng hạt cơm, đều đặn và chậm rãi. Phần ăn của cô chỉ bằng một nửa của anh nhưng lúc nào anh cũng là người ăn xong trước. Thấy thế, anh toàn trêu chọc làm cô giận dữ.

[©STE.NT](#)

“Toono cũng ăn chậm lại đi. Không thì lãng phí lắm.”

Mãi về sau này, anh mới hiểu khi nói “lãng phí”, cô muốn ám chỉ khoảng thời gian hai người ăn trưa cùng nhau, đáng lẽ có thể kéo dài hơn...

Anh quen cô gái thứ hai, cũng ở chỗ làm thêm. Vào năm thứ ba đại học, anh xin làm thêm ở một lò luyện thi, vị trí trợ giảng. Một tuần bốn lần, cứ học xong, anh lại lao thẳng ra ga Ikebukuro, bắt tàu chuyển Yamanote đến ga Takadanobaba, sau đó chuyển sang tuyến Tousai đến ga Kamirakuzaka. Đó là một cơ sở nhỏ, chỉ gồm một giáo viên Toán, một giáo viên Anh văn và năm trợ giảng tính cả anh. Anh trợ giảng môn Toán.

Giáo viên Toán ngoài ba mươi, ngoại hình trẻ hơn so với tuổi, nhưng vẫn toát ra vẻ cuốn hút của một người đàn ông chín chắn thành đạt, có vợ đẹp con khôn. Về mặt công việc, thầy rất nghiêm khắc nhưng ai cũng nể phục tài năng lẫn phẩm chất của thầy. Trong giờ học, thầy luôn chú trọng đến kiến thức dành cho những em chuẩn bị thi đại học, đồng thời khéo léo lồng ghép ý nghĩa và sức hấp dẫn vào những con số, tạo niềm đam mê cho các em. Nhờ công việc làm trợ giảng, Toono đã hiểu sâu sắc hơn về môn Giải tích đang học ở trường. Không hiểu sao, thầy dạy Toán này rất quý Toono và thường giao cho anh những công việc liên quan đến nghiệp vụ giảng dạy như quản lý sổ đầu bài, chấm điểm, soạn giáo án, đánh giá xu hướng ra đề thi... Và anh cố gắng hết sức để đáp ứng được kì vọng của thầy. Nhờ đó, thu nhập của anh tương đối ổn định.

Cô gái thứ hai cũng là trợ giảng ở đây, sinh viên trường Waseda. Một cô gái xinh đẹp, có lẽ là đẹp nhất trong những người con gái Toono quen lúc bấy giờ. Mái tóc dài đen óng, mắt to đến ngạc nhiên, không quá cao nhưng đáng người cân đối. Ở cô không hẳn là vẻ đẹp của một thiếu nữ, mà là vẻ đẹp gần gũi với tự nhiên, như nai vàng ngơ ngác tìm bạn, hay chim non tung cánh giữa trời.

Cô nhanh chóng trở thành tâm điểm của mọi ánh nhìn, từ học sinh, giáo viên đến những người làm trợ giảng. Họ đều tìm cơ hội để bắt chuyện với cô nhưng riêng Toono thì khác, ban đầu anh cố tình giữ khoảng cách. Có lẽ

bởi cô quá đẹp, một vẻ đẹp phi hiện thực chỉ nên đứng ở xa và ngắm nhìn, chứ không phải để trò chuyện suông sã. Nhưng có lẽ nhờ quan sát từ xa, anh dần nhận ra có điều khác thường ở cô, một khiếm khuyết nhỏ trong một chỉnh thể hoàn hảo.

Mỗi lần được ai đó bắt chuyện, cô đều đáp lại bằng một nụ cười tươi tắn đầy mê hoặc, nhưng trừ những lúc cần thiết, chẳng mấy khi cô chủ động chuyện trò với ai. Xung quanh đều cho rằng cô là người thân thiện, dễ gần mà không hề nhận ra nét u buồn, cô độc trong con người cô.

Anh lấy làm lạ khi người ta có thể dành cho cô những lời có cánh như “Một người vừa đẹp, vừa không tỏ ra ngạo mạn, luôn hòa đồng với mọi người”. Tất nhiên, anh không có ý định làm người khác thay đổi suy nghĩ của họ về cô, anh cũng không muốn biết tại sao họ lại hiểu nhầm hay giữ thái độ như vậy. Chỉ có điều, nếu cô không thực sự muốn giao tiếp với người khác, thì cô cứ dừng lại, làm theo ý thích của mình. Hãy nghĩ đơn giản rằng thế giới có nhiều loại người, mỗi người đều có bản ngã và tạo nên sự khác biệt riêng. Đừng tự trói buộc mình vào những phiền toái không đáng có.

Nhưng ngày hôm đó, anh buộc phải bắt chuyện với cô. Một đêm tháng Mười hai lạnh giá, đêm trước Giáng sinh. Thầy dạy Toán có việc gấp phải về nhà sớm, chỉ còn lại anh và cô ngồi soạn bài giảng trong văn phòng. Một tiếng sau, anh phát hiện dáng ngồi của cô có gì bất thường. Dù đang rất tập trung vào công việc của mình nhưng như có linh tính kì lạ mách bảo, anh ngẩng đầu lên. Cô gái ngồi đối diện anh, mặt cúi gằm xuống trang giấy, người đang khẽ run lên. Đôi mắt mở to nhìn trừng trừng xuống trang giấy nhưng chắc hẳn tâm trí cô không để ở đó. Mồ hôi rịn ra, ướt đầm trán. Anh hoảng hốt gọi tên cô nhưng không có câu trả lời, anh bèn đứng dậy, lay nhẹ vào vai cô.

“Sakaguchi, em sao thế? Vẫn ổn chứ?”

“... thuố...”

“Gì cơ?”

“Thuốc. Em phải uống thuốc, lấy nước cho em,” cô thều thào đáp. Anh chạy ra khỏi phòng như một cái máy, đến máy bán đồ uống tự động đặt trong hành lang mua một chai trà. Anh mở sẵn nắp rồi đưa nó cho cô. Tay cô vẫn còn run, rút một vỉ thuốc trong túi, “Lấy giùm em ba viên”. Anh bóc ra ba viên thuốc màu vàng cho cô uống. Đầu ngón tay ấm nóng anh chạm vào bờ môi mềm mại của cô.

Sau đó hai người hẹn hò nhưng mỗi tình ngắn ngủi, kéo dài đúng ba tháng. Cô đã để lại trong anh vết thương lòng mà anh nghĩ suốt đời không quên được. Và anh chắc hẳn anh cũng để lại một vết thương vừa đau vừa sâu chẳng kém cho cô. Có lẽ anh chưa từng yêu ai và trở nên chán ghét ai chóng vánh như vậy. Họ mất hai tháng để vun vén hạnh phúc, dành trọn yêu thương cho nhau, nhưng một tháng cuối cùng họ chỉ nghĩ cách làm tổn thương nhau. Những ngày đầu hẹn hò, họ say sưa trong tình yêu và hạnh phúc bao nhiêu thì chuỗi ngày sau đó họ gặm nhấm vị đắng và giày vò nhau bấy nhiêu. Họ sẵn sàng ném vào mặt nhau những lời lẽ cay nghiệt và tàn nhẫn nhất.

Nhưng đến bây giờ có một điều anh thấy kì lạ. Rõ ràng đã xảy ra ngàn ấy chuyện, nhưng ấn tượng sâu sắc nhất cô để lại trong anh vẫn là cái đêm tháng Mười hai năm ấy, trước khi họ hẹn hò. Bây giờ, anh nín thở ngắm nhìn gương mặt cô hồng hào trở lại sau khi uống mấy viên thuốc, cảm giác mình đang quan sát một hiện tượng lí thú. Những cánh hoa quý giá, độc nhất vô nhị trên thế giới đang từ từ hé mở trước mắt anh. Anh nhớ lại thuở xưa, mình đã từng chứng kiến những bí ẩn sâu thẳm của thế giới như thế này. Mình sẽ không bao giờ để mất bông hoa ấy lần nữa, anh tự nhủ với lòng. Cho dù hình như cô từng cặp với thầy dạy Toán, cũng không sao hết.

Mãi đến mùa hè năm thứ tư, anh mới bắt đầu đi tìm việc, muộn hơn so với các bạn. Sau khi chia tay cô vào tháng Ba, anh mất thêm chừng ấy thời gian để tìm lại cân bằng cho tâm hồn mình. Mùa thu cùng năm, nhờ sự giới thiệu và chỉ bảo tận tình của thầy giáo hướng dẫn, anh được một công ty nhận vào làm. Anh không biết đó có phải là việc mình muốn và mình nên

làm hay không nhưng trước hết anh nghĩ mình phải dồn tâm sức vào một việc gì đó. Anh muốn bước sang một thế giới khác hơn là ở lại trường làm công việc nghiên cứu. Với anh việc học đại học là quá đủ, anh không muốn mình bị nhốt mãi trong một chiếc lồng.

Sau lễ tốt nghiệp, anh trở về phòng thu dọn đồ đạc. Nhận ra ô cửa sổ bếp be bé mở về hướng Đông, tòa nhà Sunshine cao lừng lững một góc trời, nhuộm sắc hoàng hôn. Phía sau đó là một mảng tối bao trùm những căn nhà bằng gỗ cũ kĩ. Cửa sổ hướng Nam, nhìn từ đây thấy mấy tòa chung cư khu Shinjuku chỉ nhỏ như những ô vuông bé xíu. Các cao ốc dễ phải đến hơn hai trăm mét cứ liên tục biến đổi sắc thái tùy từng thời điểm trong ngày hay tình hình thời tiết. Chính những tòa cao ốc ấy sẽ được đón tia nắng đầu tiên của ngày mới như những rặng núi cao là nơi đầu tiên đón mặt trời lên, hay những ngày mưa phùn, cũng những tòa nhà cao sừng sững ấy chìm vào màn mưa như những dải đá ngầm chìm sâu dưới đáy biển. Bốn năm qua, anh đã ngắm nhìn chúng với biết bao cảm xúc, suy tư trong lòng.

Bên ngoài ô cửa, bóng đêm dần buông và hàng triệu ánh đèn dưới lòng đường đang tỏa sáng kiêu hãnh. Anh với tay lấy chiếc gạt tàn đang đặt trên một chiếc thùng các tông và châm thuốc. Sau đó ngồi bệt xuống chiếu, vừa nhả nha hút thuốc vừa ngắm nhìn thành phố lên đèn.

Mình sẽ ở lại thành phố này mãi mãi, anh quyết định như thế.

3

Anh làm việc tại một công ty phát triển công nghệ thông tin cỡ trung tại Mitaka. Với tư cách kĩ sư phần mềm, anh được bổ nhiệm vào bộ phận giải pháp thông tin truyền thông. Khách hàng của bộ phận này chủ yếu là những công ty chuyên về viễn thông hay sản xuất thiết bị đầu cuối. Nhóm của anh chịu trách nhiệm phát triển phần mềm cho điện thoại di động.

Từ những ngày đầu tiên, anh đã nhận thấy công việc lập trình hóa ra lại rất phù hợp với anh. Đây là một nghề nghiệp đơn độc, đòi hỏi tính kiên

nhẫn và tinh thần tập trung cao độ. Nhưng tất nhiên, thành quả sau đó hoàn toàn xứng đáng với công sức mình bỏ ra. Hễ có code không chạy được như ý muốn thì nguyên nhân chắc chắn là do mình, mình đã sai sót ở khâu nào đó. Và có lẽ trong đời, chưa bao giờ anh hạnh phúc như khi bao tâm huyết, công sức mình bỏ ra được đổi lại bằng hàng trăm thậm chí hàng nghìn code được mã hóa. Công việc lúc nào cũng bận rộn, anh thường về nhà lúc nửa đêm. Mỗi tháng có năm ngày nghỉ nhưng kể cả những ngày đó anh vẫn ngồi hàng giờ trước máy vi tính mà không thấy chán nản hay mệt mỏi. Trong văn phòng sạch sẽ với sắc trắng chủ đạo, anh ngồi thu mình một góc, tách biệt với không gian xung quanh, ngày qua ngày, âm thanh duy nhất lọt vào tai anh là tiếng gõ lách cách trên bàn phím.

Anh không rõ là do tính chất chung của công việc hay tính chất riêng của công ty anh, nhưng mọi người trong công ty gần như không có sự-giao-tiếp-bằng-ngôn-ngữ, ngoài yêu cầu công việc. Ngay cả từng nhóm cũng không có thói quen đi uống với nhau sau giờ làm, buổi trưa thì ai ngồi ở vị trí của người nấy ăn cơm hộp, thậm chí không chào hỏi khi đến hoặc rời công ty. Hợp hành cũng hạn chế ở mức tối thiểu, hầu như mọi việc đều trao đổi qua email nội bộ. Âm thanh duy nhất trong văn phòng rộng thênh thang là tiếng gõ bàn phím lách cách. Không gian có sức chứa hàng trăm con người nhưng thiếu vắng cảm giác về sự tồn tại. Ban đầu anh có hơi hụt hẫng, quá khác thời sinh viên, cái thời vô lo, có thể nói những chuyện tầm phào với bất cứ ai, chẳng cần lí do cũng có thể đi uống với nhau. Nhưng ngay sau đó, anh quen với môi trường mới. Vốn dĩ anh cũng là người kiệm lời.

Tan làm, anh ra bắt tàu ở ga Mitaka, trạm dừng gần như cuối của tuyến Chuo, xuống ở ga Shinjuku và đi về căn hộ nhỏ của mình ở Nakanosakue. Hôm nào mệt quá, anh gọi taxi để khỏi phải cuộc bộ ba mươi phút. Từ lúc tốt nghiệp, anh đã dọn đến sống ở đây. Giá thuê nhà khu này đắt hơn khu Mitaka nơi đặt công ty, nhưng anh không muốn sống gần chỗ làm quá, và quan trọng nhất là bởi vì anh muốn được ngắm nhìn những tòa cao ốc phía Tây Shinjuku, nhìn từ xa trông bé xíu nhưng lấp lánh. Chuyển đến đây, anh có cảm giác ở gần chúng hơn so với căn hộ cũ ở Ikebukuro.

Cũng vì thế, khoảng thời gian anh yêu thích nhất trong ngày là khi tàu điện chạy qua ga Ogikubo, những tòa nhà hiện ra phía trước rồi từ từ tiến lại gần anh. Chuyến tàu cuối ngày lúc nào cũng vắng, ghế trống còn rất nhiều, thân thể trong bộ Âu phục thì rã rời sau một ngày làm việc, nhưng trái tim anh mãi nguyên vô cùng. Và nếu chăm chú quan sát dãy cao ốc thấp thoáng đằng sau khu dân cư lúp xúp, sẽ thấy khoảng cách giữa các tòa phối hợp rất nhịp nhàng với chuyển động của con tàu, mỗi nhịp khua lạch xạch, lạch xạch, là ứng với một tòa cao ốc tràn đến. Tokyo về đêm vẫn sáng lạ sáng lùng, các cao ốc nổi lên lưng lững giữa nền trời đen thẫm. Thành phố này hình như không bao giờ ngủ, người làm việc đêm in bóng trên những ô cửa sổ hắt ánh đèn vàng. Đèn hiệu máy bay nhấp nháy đỏ trên không như đang phập phồng hít thở. Mỗi lần được ngắm khung cảnh đó, anh tự nhủ với lòng mình, phải chăng đoàn tàu đang trôi về một nơi nào xa xôi và đẹp đẽ vô cùng. Anh thấy tim mình thổn thức.

Sang ngày mới, anh lại đến công ty, mua cho mình một lon cà phê ở máy bán hàng tự động chỗ lối vào, quẹt thẻ chấm công rồi về bàn ngồi và bật máy tính lên. Trong lúc chờ OS^[1] khởi động, anh nhấm nháp cà phê và kiểm tra lại lịch làm việc trong ngày. Sau khi di chuột mở một số chương trình cần thiết, mười đầu ngón tay bắt đầu lướt trên bàn phím. Anh nghiền ngẫm một vài thuật toán, lựa chọn thuật toán thích hợp nhất rồi sử dụng API^[2] để lập các câu lệnh. Trỏ chuột, dấu nháy^[3] và cả thân thể anh cứ thế phối hợp với nhau một cách nhịp nhàng. Tư duy của anh lao vun vút từ API của OS, đến các phần mềm lớp giữa, đến thao tác trên phần cứng, đến cả phần cứng của các mạch điện tử chưa hiện hữu trong sản phẩm tương lai.

[1] Operation System: hệ điều hành.

[2] Application Programming Interface: giao diện lập trình ứng dụng. Mỗi hệ điều hành đều có những bộ API khác nhau. Nó cung cấp cho người lập trình các hàm tương tác với cơ sở dữ liệu.

[3] Caret: Dấu nhấp nháy hình thanh đứng trên màn hình máy tính, để chỉ vị trí nhập kí tự.

Càng làm những công việc như lập trình phần mềm thế này, anh càng khâm phục và say mê máy tính. Tuy không hiểu hết về lý thuyết lượng tử -

nền tảng của bán dẫn, nhưng do yêu cầu công việc, sau khi tiếp xúc và sử dụng máy tính thành thạo, anh không khỏi tấm tắc trước tính chất phức tạp của công cụ này cũng như tài năng của những người đã phát minh ra nó. Thậm chí anh nghĩ, máy tính gần như là một phép màu. Thuyết tương đối ra đời để ghi chép về vũ trụ, thuyết lượng tử mô tả sự tinh vi của những hạt nano, và biết đâu một ngày nào đó chuỗi lí thuyết ấy sẽ hợp thành một thuyết đại thống nhất. Anh từng tưởng tượng những điều to tát như thế và mỗi lần chạm tay lên bàn phím, anh có cảm giác mình được chạm vào những bí mật sâu thẳm nhất của thế giới loài người. Không hiểu vì sao nhưng anh mơ hồ nhận ra rằng ẩn giấu sau những bí mật của thế giới, anh được trở về với những giấc mơ, những khát vọng đã đánh mất từ lâu lắm rồi. Là vùng đất anh yêu mến. Là những bản nhạc anh đã nghe sau giờ học. Là lời hứa không thể thực hiện với người con gái đặc biệt nhất đời mình... Anh đắm chìm vào công việc với hi vọng sẽ lấy lại một điều quý giá mình đã mất, dù cơ hội khá mong manh. Anh tiếp tục gõ bàn phím trong im lặng, như một nhạc công cô độc đang đối thoại với cây dương cầm của mình.

Cứ như thế, công việc cuốn anh đi và bao năm trôi qua nhẹ như một cái chớp mắt. Anh nhận thấy đã lâu lắm rồi, có lẽ từ hồi cấp II tới giờ, mình mới gặp lại cảm giác gặt hái mỗi ngày thế này. Hồi ấy, anh tự hào vì cơ thể mình vào đà phát triển, khỏe khoắn và chững chạc lên, thay thế dần vóc dáng gầy gò ốm yếu. Nay, cảm giác tương tự đã trở lại cùng năng lực lập trình ngày một vững chắc. Anh đạt được những thành công nhất định, được cấp trên tín nhiệm, lương bổng cũng tăng dần theo thời gian. Mỗi mùa, anh mua cho mình một bộ vest mới, ngày nghỉ anh ở nhà dọn dẹp nhà cửa hay đọc sách. Lâu lâu có dịp, khoảng nửa năm một lần, lại rủ bạn đi uống. Bạn bè vẫn như xưa, không nhiều lên và cũng không bớt đi.

Mỗi ngày, cứ 8 giờ ra khỏi nhà, 1 giờ đêm mới về. Chuỗi ngày bình lặng và đơn điệu trôi qua như vậy. Trên chuyến tàu đêm, anh vẫn ngắm nhìn những tòa cao ốc phía Tây khu Shinjuku. Dù là mùa nào, thời tiết nào, chúng vẫn đẹp đến ngạt thở. Và hơn thế nữa, cùng với thời gian, cùng với tuổi tác, chúng ngày càng lấp lánh và tỏa sáng.

Đôi khi anh có cảm giác, vẻ đẹp ấy hối thúc mình phải làm gì đấy, nhưng anh không biết nó là điều gì.

“Anh Toono!” Bất chợt có người gọi tên anh trong nhà ga Shinjuku. Đó là một buổi chiều Chủ nhật, với nắng đẹp hiếm hoi lạc vào giữa mùa mưa.

Anh quay lại và thấy một cô gái đeo kính cận, đội mũ rộng vành màu be. Lúc đầu anh không nhận ra là ai nhưng lí trí mách bảo anh đã gặp cô gái ở đâu đó rồi. Mỗi lần khi cô giới thiệu tên công ty “Em làm ở Hệ thống...”, anh mới nhớ ra.

“À, có phải bộ phận của anh Yoshimura.”

“Vâng, em là Mizuno. May quá, anh vẫn còn nhớ.”

“Xin lỗi em, tại hôm nọ gặp trong bộ vest đen...”

“À, đúng rồi. Hôm nay em còn đội mũ nữa nhỉ. Nhưng nhìn anh Toono là em nhận ra ngay. Anh mặc bộ đồ này trông giống sinh viên quá.”

Sinh viên ư? Chắc cô ấy không có ý chế nhạo mình đấy chứ? Mãi nghĩ, anh không nhận ra họ đã cùng sánh bước lên cầu thang. Chính cô ấy trông mới giống sinh viên chứ. Đôi xăng đan nâu đính cườm lánh lánh để lộ những ngón chân sơn màu hồng nhạt. Tên cô ấy là gì nhỉ? Mizuno à? Tháng trước, khi bàn giao kết quả công việc với khách hàng, anh có gặp Mizuno khoảng hai lần. Cô là cấp dưới phía bên công ty đối tác. Hai người chỉ trao đổi danh thiếp nhưng tác phong làm việc nghiêm túc và đặc biệt giọng nói trong trẻo của cô để lại những ấn tượng tốt đẹp trong anh.

Đúng rồi, tên cô ấy là Mizuno Risa. Lúc đó mình còn thắc mắc sao dòng chữ in trên danh thiếp cũng đẹp và chẵn chu như chính con người cô ấy thế.

Hai người cùng bước xuống cầu thang và rẽ phải, anh quay sang hỏi.

“Mizuno cũng về cửa Đông à?”

“À, vâng, cửa nào cũng được.”

“Cửa nào cũng được?”

“À, thực ra thì hôm nay em chưa có kế hoạch gì. Vừa tạnh mưa trời rất đẹp nên định đi mua sắm...”

Cô vừa cười vừa nói. Anh cũng cười theo.

“Thật sao, anh cũng vậy. Nếu không ngại, em có muốn đi uống cà phê với anh không?”

Mizuno hơi giật mình, nhưng vẫn mỉm cười đồng ý.

Hai người vào một quán cà phê nhỏ gần cửa Đông ga Shinjuku. Họ trò chuyện ở đây khoảng hai tiếng đồng hồ và trao đổi số điện thoại trước khi chia tay.

Khi chỉ còn một mình, anh ghé hiệu sách bên đường. Việc đi lại giữa những giá sách lớn làm anh thấy mệt mỏi và khô cổ. Phải rồi, lâu lắm anh mới được ngồi với ai đó và nói chuyện lâu đến thế. Dù gần như là lần gặp đầu tiên, nhưng hai tiếng trò chuyện với Mizuno là không đủ, họ nói mãi mà không hết chuyện. Có lẽ một phần vì anh vừa hoàn thành một dự án lớn nên tâm lý khá thoải mái. Họ tán gẫu đủ mọi chủ đề, từ chuyện công ty đến chuyện nơi mình đang sống, cuộc sống thời sinh viên... Những câu chuyện đó chẳng có gì đặc biệt nhưng không hiểu sao mấy tiếng đồng hồ ở bên cô đem lại cho anh cảm giác bình yên. Và hình như lâu lắm rồi thì phải, anh mới thấy lòng mình ấm áp thế này.

Một tuần sau đó, anh nhắn tin mời Mizuno đi ăn tối. Anh kết thúc công việc sớm hơn thường lệ, hẹn gặp cô ở ga Kichijoji, sau đó hai người đi ăn

và chia tay nhau lúc 10 giờ. Tuần tiếp theo, đến lượt cô mời anh đi ăn. Để đáp lại, anh mời cô đi xem phim vào ngày nghỉ tuần kế tiếp, sau đó cùng đi ăn. Họ cẩn trọng, lịch thiệp, và cứ thế từng chút một, mối quan hệ trở nên khăng khít dần.

Mizuno Risa là mẫu phụ nữ mà càng gặp càng có thiện cảm. Thoạt nhìn, trông cô không có gì nổi bật sau cặp kính với mái tóc đen dài, nhưng ngắm kĩ mới thấy khuôn mặt ấy thanh tú, xinh đẹp đến không ngờ. Cả những bộ trang phục kín đáo và cách nói chuyện kiệm lời khiến người đối diện nghĩ rằng cô sợ người ta biết mình đẹp. Cô kém anh hai tuổi, là một người chân thành và tế nhị. Cô không bao giờ to tiếng, cách nói chuyện từ tốn, rất dễ đi vào lòng người. Mọi áp lực của anh tan biến mỗi lần được ở bên cô.

Căn hộ cô đang sống nằm trên tuyến Chuo, gần ga Nishikokubunji. Họ thường hẹn nhau ở ga nào gần đó, để tiện cho cả hai người. Anh có thể cảm nhận rất rõ tình cảm cô dành cho anh mỗi khi vai cô chạm phải vai anh trên những chuyến tàu chật kín người, qua những hộp cơm được chia đôi hay những lúc hai người đi bộ bên nhau. Họ đều hiểu rằng chỉ cần người kia tiến thêm một bước thì không có lí do gì để khước từ. Chỉ có điều anh không biết khi nào là thời điểm thích hợp để nói ra.

Khi tiễn cô ở ga Kichijoji, cô đi về sân ga đối diện, anh nghĩ.

Từ trước đến nay, mình không mất quá nhiều thời gian để yêu một người. Và cũng rất nhanh, mình để mất người đó. Mình không muốn lặp lại những sai lầm như thế nữa.

Người ta đã phóng thành công tên lửa H2A.

Anh nghe tin này khi nằm xem ti vi trong phòng. Dạo ấy là cuối hạ, vào một đêm mưa.

Trời oi bức nên anh đóng tất cả cửa sổ và bật điều hòa. Tiếng mưa gõ trên mặt đường và tiếng xe chạy qua vũng nước ẩm ướt bằng một cách nào

đó vẫn lọt vào căn phòng nhỏ của anh. Màn hình ti vi đang phát đi hình ảnh chiếc H2A bay vút lên bầu trời để lại những cột khói trắng khổng lồ phía sau. Nó được phóng đi từ trung tâm vũ trụ trên đảo Tanegashima, một nơi đã từng gắn bó với anh trong nhiều năm. Màn hình quay cận cảnh chiếc H2A xuyên thủng những tầng mây, sau đó là các hình ảnh ghi lại từ chiếc camera phụ gắn trên thân tên lửa. Toàn cảnh Tanegashima bé xíu hiện ra giữa những khoảng mây vừa bị xé toạc. Một bên là thị trấn Tanegashima, một bên là đường bờ biển kéo dài tưởng đến vô tận.

Bất giác, một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng.

Khi những hình này hiện ra trước mắt, anh không biết chính xác cảm xúc đang có hiện giờ. Tanegashima không còn là nhà anh nữa, vì từ nhiều năm trước ba mẹ đã chuyển đến Nagano và có lẽ họ sẽ sống luôn ở đó đến suốt đời. Hòn đảo nhỏ bé này chỉ còn lại trong kí ức, với dấu ấn là một nơi anh từng sống trước kia. Lon bia mở ra đã tan hết khi lạnh, anh uống một ngụm để thứ chất lỏng đắng chát ấy trôi qua cuống họng và đi xuống dạ dày, làm anh tỉnh táo hơn. Cô phát thanh viên trẻ đẹp giới thiệu vệ tinh vừa phóng lên là vệ tinh thông tin nhằm phát triển dịch vụ MS (điện thoại nhà ga), giọng đọc của cô đều đều, vô cảm như một cái máy.

Vai trò của vệ tinh kia khiến nó tạo nên chút liên hệ với công việc anh đang làm. Nhưng dù là mối liên hệ gì đi chăng nữa, anh có cảm giác mình vừa bị đẩy ải đến một miền đất xa xôi nào đó.

Lần đầu anh được ngắm tên lửa phóng lên là vào năm mười bảy tuổi. Bên cạnh anh lúc đó là một cô gái mặc đồng phục cấp III. Tuy học khác lớp nhưng hai người khá thân thiết. Đúng hơn, cô gái đã tìm cách tiếp cận anh. Cô tên Sumida Kanae, vì chơi lướt ván nhiều nên da ngăm ngăm, nhưng trông cô luôn dễ thương và tươi tắn.

Thời gian mười năm dài đã giúp anh lấy lại cân bằng trong cảm xúc, nhưng cứ nghĩ đến Sumida, anh lại có cảm giác đau nhói nơi lồng ngực. Tấm lưng mảnh mai của cô, mùi mồ hôi, giọng nói, tiếng cười và cả khuôn

mặt đầm nước mắt... tất cả những hình ảnh về cô luôn gợi nhắc trong anh hòn đảo Tanegashima, nơi anh đã sống suốt những năm tháng của tuổi trưởng thành. Màu sắc, âm thanh, và hương vị của hòn đảo ấy vẫn hiện lên tươi mới, nhưng đã pha lẫn dư vị của nuối tiếc. Anh hiểu hơn ai hết rằng nếu được làm lại, anh cũng sẽ hành động như trước đây, không thể khác được. Lí do khiến Sumida thích anh, bao lần cô định tỏ tình là bấy nhiêu lần anh tìm cách để cô không có cơ hội nói ra, cả cái khoảnh khắc hai người ngẩng nhìn tên lửa phóng lên và quyết định buông xuôi của cô sau đó... Anh đều hiểu hết, nhưng cảm thấy mình không thể làm gì cho cô được.

Cái ngày lên Tokyo học đại học, anh chỉ nói giờ bay cho mình cô biết. Đó là một ngày tháng Ba đầy nắng và gió. Sân bay nhỏ bằng bến tàu thủy, hai người nói chuyện với nhau lần cuối ở bãi đỗ xe. Câu chuyện vô cùng rời rạc vì Sumida cứ khóc suốt, nhưng khi chia tay, cô đã mỉm cười. Nghĩ lại, anh mới thấy Sumida hồi đó người lớn và mạnh mẽ hơn mình rất nhiều. Anh thậm chí không nhớ mình có đủ tự tin để mỉm cười và đối mặt với cô ấy không.

2 giờ 20 phút. Đêm.

Phải ngủ thôi để sáng mai còn dậy sớm đi làm. Bản tin thời sự đã hết và ti vi chuyển sang chương trình quảng cáo tự lúc nào.

Anh tắt ti vi, đánh răng, hẹn giờ điều hòa, rồi tắt điện và lên giường như một con rô bốt. Chiếc điện thoại đang sạc đầu giường nhấp nháy đèn, báo hiệu tin nhắn tới. Anh mở điện thoại, ánh sáng dịu nhẹ trên màn hình lan tỏa khắp căn phòng. Là lời mời ăn tối của Mizuno. Anh xoay người sang bên và nhắm mắt lại.

Đủ mọi hình khối bắt đầu hiện ra sau mi mắt. Thần kinh thị giác cảm nhận được ánh sáng chính là nhờ sức ép của mi mắt trên nhãn cầu, mà mi mắt lúc nào chẳng gây sức ép lên nhãn cầu, dù nhiều hay ít, nên con người không bao giờ biết đến bóng tối thực sự. Ai đã nói với anh điều này nhỉ?

Phải rồi, anh nhớ ra mình từng có thói quen soạn tin nhắn điện thoại nhưng không gửi đi. Đó là những tin nhắn anh muốn gửi đến một người con gái, nhưng anh không biết địa chỉ email của cô. Không biết từ lúc nào anh đã mất liên lạc hoàn toàn với cô. Anh cũng không còn viết thư tay cho cô nhưng những lúc cảm xúc dâng trào, anh lại bấm tin, muốn gửi đến cô. Sau đó anh không gửi mà xóa chúng đi. Đối với anh, nó như một quá trình chuẩn bị, một bước đệm để anh có thể một mình bước ra thế giới.

Dần dần, những tin nhắn không còn địa chỉ người gửi như một lời độc thoại với chính bản thân mình. Cuối cùng, anh bỏ hẳn thói quen soạn tin nhắn. Đó cũng là lúc anh nhận ra, giai đoạn chuẩn bị đã kết thúc. Anh nghĩ.

Anh không còn gửi thư cho cô nữa.

Anh cũng không nhận được lá thư nào của cô.

Anh còn nhớ rất rõ nỗi bồn chồn tê tái hồi ấy, đến giờ anh vẫn cảm nhận được nó, phải chăng anh chưa hề thay đổi gì so với trước đây? Một gã trai khờ khạo, ngu ngốc đến tàn nhẫn. Không được, anh mở to hai mắt và nghĩ. Ít ra, giờ đây mình đã biết ai là người quan trọng với mình.

Có lẽ mình đã yêu Mizuno rồi.

Lần tới gặp nhau, mình sẽ thổ lộ với cô ấy. Anh quyết định thế và gửi tin nhắn trả lời. Lần này, anh sẽ đối diện với những cảm xúc chân thành nhất của mình, giống như Sumida đã làm với anh trong ngày chia tay.

Ngày hôm đó, ở sân bay.

Cả hai trông lạ lẫm trong bộ đồ thường ngày. Lá phượng, dây điện trên cao và cả tóc Sumida tung bay trong gió. Nụ cười của cô thấm đẫm nước mắt. Cô nhìn thẳng vào anh và nói.

“Tớ sẽ yêu cậu mãi mãi, Toono. Cảm ơn cậu rất nhiều!”

4

Sang năm thứ ba làm việc với nhóm. Anh gặp một bước ngoặt trong công việc.

Bước ngoặt này liên quan đến một dự án được triển khai từ trước khi anh vào công ty, nhưng suốt một thời gian dài nó đi chệch định hướng nên công ty quyết định đình chỉ. Anh được điều động vào dự án với hi vọng giảm thiểu thiệt hại, cứu vãn những chương trình phần mềm có thể sử dụng được từ kế hoạch cũ đã thất bại. Người điều động anh là trưởng bộ phận và giải thích là họ tin tưởng vào tài năng của anh nên quyết định giao cho anh trọng trách có phần phi lý này.

Lúc đầu, anh thực hiện công việc đúng như những gì được yêu cầu. Tuy nhiên, anh nhanh chóng nhận ra việc thực hiện chương trình nhỏ lẻ tách biệt thế này chỉ làm đội chi phí và khiến tình hình càng trở nên tồi tệ. Anh gặp trưởng nhóm để trao đổi nhưng vô ích, không còn cách nào khác, anh mất hơn một tháng làm thêm giờ liên tục, thậm chí còn về muộn hơn trước đây. Trong một tháng đó, anh thực hiện đúng theo chỉ thị của trưởng nhóm nhưng mặt khác, anh âm thầm xử lý công việc theo cách mà mình cho là hiệu quả nhất. Thực tế cho thấy, nếu không làm theo cách của anh thì dự án này khó mà thu được kết quả gì và anh cố gắng thuyết phục trưởng nhóm một lần nữa. Lần này không những bị gạt phăng đi, mà anh còn bị mắng xối xả “Trong công việc chung của nhóm, đừng bao giờ hành động ích kỉ như thế.”

Anh biết một mình không thể đối đầu với trưởng nhóm, nên thử trình bày ý tưởng với những người còn lại nhưng họ khá bảo thủ, chỉ thực hiện công việc theo chỉ thị của cấp trên. Như thế, dự án này đến bao giờ mới hoàn thành? Một công việc đã sai từ những bước đầu tiên mà khi thực hiện không biết điều chỉnh sửa chữa thì chẳng phải sai lầm nối tiếp sai lầm và ngày càng tồi tệ hơn sao. Mặt khác, dự án này cũng đã đi quá xa, không

cách nào cứu vãn được nữa. Nhưng theo yêu cầu công ty đặt ra từ đầu, phải làm thế nào để giảm tối đa tổn thất đây?

Sau nhiều đêm suy nghĩ, anh quyết định gặp trưởng bộ phận, người đã điều chuyển công tác của anh. Trưởng bộ phận kiên nhẫn nghe anh trình bày từ đầu đến cuối nhưng kết luận vẫn là, “Cậu hãy làm theo cách mà trưởng nhóm đã đưa ra, cùng mọi người nhanh chóng kết thúc dự án đi.” Điều đó là bất khả thi. Anh trầm nghĩ.

Và anh mất thêm ba tháng, công việc giậm chân tại chỗ. Anh hiểu trưởng nhóm muốn dự án kết thúc một cách tốt đẹp nhất theo cách làm của anh ta, nhưng cũng chính vì lẽ đó anh không thể lặng lẽ đứng nhìn mọi công sức của anh và đồng nghiệp tan thành tro bụi được. Anh tiếp tục công việc một cách đơn độc, bất chấp hết lần này đến lần khác trưởng nhóm nổi trận lôi đình với anh. Trưởng bộ phận thì mắt nhắm mắt mở trước những việc anh làm, nhờ đó anh thấy cũng được khích lệ phần nào. Nhưng những người còn lại trong nhóm mỗi ngày lại chắt cho anh cả đồng những mớ bông bong quá tầm hiệu suất làm việc. Về đến nhà, anh đốt thuốc dữ dội và uống bia nhiều hơn trước.

Đến một ngày, không chịu được nữa, anh gặp trưởng bộ phận xin rút tên mình ra khỏi nhóm hoặc phải thuyết phục trưởng nhóm làm theo cách của anh. Nếu không, anh sẽ nghỉ việc.

Rốt cuộc, một tuần sau, trưởng nhóm bị chuyển chuyển. Thay vào đó là một trưởng nhóm mới, cũng đang phụ trách một dự án khác. Thực ra, chẳng có ai hào hứng khi phải gánh lấy một cục nợ không phải của mình, nhưng ít nhất trong công việc, anh ta có thể đưa ra những quyết định hợp tình hợp lý hơn.

Tốt rồi, dự án anh đang thực hiện đã có những chuyển biến tích cực. Công việc bận rộn hơn khiến anh ngày càng cô độc nhưng anh vẫn làm việc rất chăm chỉ. Anh nghĩ mình chỉ còn cách làm tốt hết mức có thể, những điều nên làm thì mình đã làm rồi.

Nguồn an ủi quý giá nhất đối với anh lúc này là khoảng thời gian được ở cạnh Mizuno.

Cứ một đến hai tuần, anh lại ghé căn hộ của cô ở Nishikokubunji một lần. Họ hẹn nhau lúc 9 giờ rưỡi tối, thỉnh thoảng anh có mua một bó hoa nhỏ tặng cô. Tiệm hoa ở gần công ty chỉ mở cửa đến 8 giờ tối nên khoảng 7 giờ, anh tranh thủ ra mua hoa, cất nó trong tủ đồ ở nhà ga rồi vội vã trở về công ty làm việc tiếp. Đến khoảng 8 giờ rưỡi thì xong việc. Dù lúc nào cũng hành động “lén lút” nhưng anh thấy thực sự thú vị. Tuyến Chuo chật kín người làm anh phải giữ khư khư bó hoa trong tay, háo hức vì sắp được gặp Mizuno. Cô đang chờ anh ở nhà ga.

Tối thứ Bảy họ hẹn nhau ở nhà một trong hai người. Thường thì anh tới nhà Mizuno nhưng thỉnh thoảng cô cũng đến chỗ anh. Họ chuẩn bị sẵn bàn chải đánh răng, một vài bộ đồ ngủ cho người kia và không biết tự lúc nào, căn hộ của anh đã đủ đồ nấu ăn bao gồm nồi niêu và gia vị. Nhà anh cũng xuất hiện nhiều tờ tạp chí mà từ trước đến nay anh thậm chí không biết đến sự tồn tại của chúng. Nhìn những thay đổi nho nhỏ xung quanh, anh thấy trái tim mình như được sưởi ấm.

Mizuno luôn là người nấu bữa tối cho cả hai. Trong thời gian chờ đợi, anh lắng nghe những âm thanh từ gian bếp, tiếng dao thái đều đặn trên thớt, tiếng quạt thông gió, và hít hà hương thơm của đồ ăn đang lan tỏa, khi thì cá nướng, khi thì mì luộc. Anh tranh thủ làm việc trong khi cô nấu ăn. Những lúc như thế, tay anh lướt trên bàn phím, cảm giác vô cùng thư thái. Âm thanh của nồi niêu, tiếng gõ lách cách trên bàn phím tan hòa vào nhau và tràn ngập căn phòng nhỏ bé. Đó chính là khoảng không gian và thời gian bình yên nhất trong cuộc đời anh.

Anh đã có biết bao kỉ niệm với Mizuno.

Chẳng hạn những lúc ăn cơm. Mỗi động tác của cô đều rất đẹp mắt. Cách cô tách xương cá thu, cách cô cắt thịt mềm mỏng, gần như không có động

tác thừa, rồi cách cô sử dụng dao nĩa và đưa đồ ăn lên miệng, uyển chuyển đến khó tin.

Anh yêu đôi bàn tay với những chiếc móng sơn màu anh đào, nhẹ nhàng bao quanh cốc cà phê, yêu gò má ửng hồng nhưng đầu ngón tay thì lạnh buốt của cô. Anh yêu mùi hương trên mái tóc và làn da, yêu cái bệnh hay ra mồ hôi trộm trên tay cô. Yêu bờ môi còn phảng phất vị đắng của thuốc lá, yêu hơi thở sâu có phần khó nhọc của cô.

Căn hộ cô đang sống nằm trong con ngõ nhỏ. Anh tắt đèn rồi chui vào chăn, nhìn ra bầu trời bên ngoài ô cửa sổ. Những ngôi sao dường như lấp lánh hơn vào mùa đông. Có lẽ ngoài kia, vạn vật đang sắp đóng băng, không khí lạnh tràn vào gian phòng, tưởng như mỗi hơi thở đều biến thành một làn khói trắng mờ ảo. Đầu cô tựa vào vai anh khiến anh có thể cảm nhận hơi ấm từ cơ thể cô. Thảng hoặc, anh nghe đâu đó tiếng tàu chạy xình xịch trên chuyến Chuo, những âm thanh như từ một thế giới xa xôi nào đó vọng về. Ngay lúc này đây, anh ngỡ mình thuộc về một nơi chốn khác, nơi anh hằng khao khát được đặt chân đến trong cuộc đời mình.

Những ngày tháng bên cạnh Mizuno anh mới nhận ra rằng cuộc sống trước đây của mình khô khan nhường nào. Anh đã từng sống cô độc và tro trọi biết bao.

Cũng chính vì vậy, khi chia tay với Mizuno, anh nhón nhác bất an như đang nhìn xuống một vực sâu tối tăm không thấy đáy.

Ba năm liền, họ cùng vun vén tình cảm, xây đắp hạnh phúc cho nhau. Nhưng rốt cuộc, họ không thể cùng nhau đi đến cuối con đường. Một lần nữa, anh phải tự bước tiếp trên hành trình đơn độc, trĩu nặng và mệt mỏi của chính mình. Nghĩ lại, không có gì thực sự nghiêm trọng xảy ra. Cũng chẳng có lí do gì đặc biệt dẫn đến đổ vỡ. Chỉ là vì tình cảm con người không chảy theo một quy luật bất biến nào cả.

Nửa đêm, chỉ còn bóng tối và tiếng xe cộ bên ngoài dội vào phòng, mắt anh mở to nhìn bóng đêm, trí óc anh nghiền ngẫm. Anh cố lượm lặt những kí ức còn sót lại, dù chỉ là một mảnh nhỏ thôi cũng được. Nó sẽ chỉ cho anh lối ra khỏi con đường hầm tăm tối.

Nhưng vô ích. Rốt cuộc, không còn ai bên anh lúc này. Mọi người đến và đi. Tất cả những gì anh có thể làm là quen với mất mát.

Cuộc đời anh từ trước đến nay vẫn là như thế.

Anh chia tay Mizuno gần như cùng thời điểm thôi việc.

Nếu ai đó hỏi, hai sự kiện này có liên quan đến nhau không, anh thực sự không biết trả lời ra sao. Nhưng có lẽ là không. Tất nhiên, nhiều khi anh trút tất cả những căng thẳng trong công việc lên Mizuno hoặc ngược lại, nhưng anh nghĩ đây chỉ là bề nổi của vấn đề. Có cái gì đó anh không gọi tên chính xác được, một cái gì gần như là trống rỗng, tạo nên lớp sương mờ che phủ xung quanh anh. Chính vì thế...

Anh càng cảm thấy mơ hồ.

Kí ức về hai năm cuối trước khi nghỉ việc còn hằn sâu trong tâm trí anh. Nghĩ lại, anh thấy mình như sống trong bùn lầy tăm tối.

Anh chỉ còn những cảm thức mơ hồ về sự luân chuyển của thời gian, chuyện hôm nay mà ngỡ chuyện của quá khứ. Hay có những lúc, câu hỏi mình sẽ làm gì vào ngày mai cứ trôi lơ lửng trước mắt anh. Công việc vẫn bận rộn mà nội dung thì quanh đi quẩn lại chỉ có thế. Anh làm việc như một cái máy được lập trình sẵn, cả phác đồ và thời gian cần thiết để hoàn thành một dự án đều được tính toán chi tiết. Chẳng khác gì một chiếc xe điện chạy trên đường ray, không cần bận tâm đến các thao tác trên vô lăng hay chân ga, vẫn băng băng tiến về phía trước. Anh cũng chẳng cần giao tiếp với ai trong công ty.

Và một ngày, anh nhận ra những phần mềm hay kỹ thuật lập trình mới và ngay cả chiếc máy tính không hấp dẫn mình như trước kia. Vốn dĩ nó là như vậy, anh thầm nghĩ. Khoảng trời đầy sao ngày xưa của anh cũng trở nên tầm thường và nhàm chán.

Nhưng ngược lại, anh càng có tiếng nói trong công ty. Mức lương thưởng của anh cao hơn bất kỳ ai vào làm cùng thời điểm với anh. Anh vốn dĩ không phải người thích tiêu xài hoang phí, đúng hơn anh còn chẳng có nổi thời gian để tiêu tiền nên khi nhìn những con số trong sổ tiết kiệm, anh gần như không tin vào mắt mình.

Văn phòng im ắng như mọi khi, chỉ nghe tiếng gõ bàn phím lách cách. Trong lúc chờ những con số được mã hóa, anh nhấp một ngụm cà phê, rồi suy nghĩ mông lung. Cuộc đời nhiều thứ oái oăm. Tiền kiếm được ngày càng nhiều nhưng thú thực, anh chẳng thiết mua gì lúc này.

Anh từng nói đùa với Mizuno về chuyện đó, cô chỉ cười, nhưng một lát sau, trông mặt cô thoáng buồn. Nhìn biểu hiện trên gương mặt cô, lồng ngực anh co thắt, trái tim như bị ai đó cầm lấy và bóp nghẹt. Chính anh cũng thấy rất buồn.

Hôm ấy, một ngày đầu thu, gió thổi hiu hiu qua khe cửa, anh ghé nằm xuống sàn gỗ, cảm giác thư thái. Anh mặc chiếc sơ mi màu xanh thẫm vừa tháo cravat. Cô mặc chiếc váy dài dính một chiếc túi to, bên ngoài khoác áo len mỏng màu nâu. Chẳng hiểu sao khi nhìn vào khuôn ngực đầy đặn của cô qua làn áo, cảm giác thoáng buồn lướt qua tim anh.

Lâu lắm rồi anh mới ghé căn hộ của cô. Nhớ lại thì hình như lần cuối anh tới đây, trời còn nóng và phải bật điều hòa trong phòng. Mới đây đã hai tháng. Cả hai đều bận và không sắp xếp được thời gian để gặp nhau. Nhưng không bận đến mức không thể gặp được nhau. Chỉ là số lần gặp gỡ thưa dần và họ không còn cố gắng để gặp người kia nữa thôi.

“Takaki à, ngày nhỏ anh có ước mơ lớn lên sẽ làm gì không?” Sau khi lắng nghe những lời than vãn của anh về công việc ở công ty, Mizuno đã hỏi anh câu đó. Anh suy nghĩ một lúc.

“Anh nghĩ là không, anh chẳng có ước mơ gì đặc biệt.”

“Không gì ư?”

“Ừm. Anh chỉ cố gắng sống mỗi ngày,” anh cười nói.

“Em cũng thế,” Mizuno cười theo. Cô vờ tay lấy miếng lê trên đĩa ăn ngon lành.

“Mizuno cũng thế ư?”

“Vâng. Hồi đấy, em chẳng biết phải trả lời thế nào nếu bị hỏi câu này. Thế nên, lúc xin được việc, em thấy nhẹ cả người. Thế là từ nay mình chẳng cần phải suy nghĩ về ước mơ trong tương lai của mình nữa rồi. Em nghĩ thế đấy.”

Anh thấy đồng cảm và đón lấy miếng lê từ tay Mizuno.

Không biết từ khi nào anh mới phải bon chen tìm một chỗ đứng cho riêng mình. Nhưng đến tận bây giờ anh vẫn không thể quen với “cái tôi” hiện tại. Chẳng có mục đích, chẳng thiết tha với bất cứ thứ gì. Anh biết đây không phải là “con người thật” của mình, chỉ là anh vẫn đang trên đường tìm kiếm nó. Nhưng sẽ đi đến đâu nhỉ?

Điện thoại Mizuno bắt ngờ đổ chuông. Cô nói xin lỗi rồi cầm máy ra hành lang. Anh nhìn theo bóng cô, lặng lẽ châm một điếu thuốc. Từ hành lang, giọng Mizuno vọng vào khe kẽ, cô nói chuyện có vẻ rất vui. Tự dưng, anh thấy ghen tuông vô cớ với người ở đầu dây bên kia. Hình ảnh một gã đàn ông lạ mặt luôn tay dưới lớp áo len, sờ soạng làn da trắng mịn

của Mizuno cứ lớn vồn trước mắt anh. Tự dưng, anh thấy căm hận cô và người đàn ông đó.

Khoảng năm phút sau, Mizuno trở vào, “Là điện thoại của một em trong công ty.” Không hiểu sao anh cảm thấy như vừa bị phản bội. Nhưng đó không phải là lỗi của Mizuno. Rõ ràng thế. Anh chỉ đáp qua loa, cố dập tắt ngọn lửa ghen tuông đang bùng cháy trong lòng bằng cách dụi thật mạnh điều thuốc đang cháy dở trên gạt tàn.

Sao mình lại trở nên thô bạo thế này? Anh thầm nghĩ.

Sáng hôm sau, họ ngồi lại bên bàn ăn trong căn bếp. Cũng lâu lắm rồi họ mới ngồi ăn cùng nhau như thế này. Anh đưa mắt nhìn ra bên ngoài cửa sổ, bầu trời nhuộm màu tro xám. Tiết trời bắt đầu se lạnh. Bữa sáng vào ngày Chủ nhật đã từng là khoảng thời gian quan trọng nhất đối với hai người.

Họ vẫn còn cả ngày được ở bên nhau, nhưng chưa biết làm gì để lấp đầy khoảng thời gian trống ấy. Giống như cuộc đời còn ở phía trước của họ. Bữa sáng do chính tay Mizuno nấu lúc nào cũng ngon, và khoảng thời gian đó lúc nào cũng thật hạnh phúc.

Nhìn Mizuno cầm dao cắt đôi miếng bánh mì, kẹp trứng rồi đưa nó vào miệng, bất giác anh có một dự cảm không lành. Phải chăng đây là bữa sáng cuối cùng của hai người. Không có lí do nào cả nhưng linh tính mách bảo anh như vậy. Tất nhiên, anh không hề mong muốn điều đó xảy ra, bởi vì anh còn muốn được ngồi ăn cùng Mizuno Chủ nhật tuần sau, tuần sau nữa...

Nhưng thực tế, đó quả là bữa sáng cuối cùng của anh và cô.

Lúc anh quyết định nộp đơn thôi việc thì chỉ còn đúng ba tháng nữa là hoàn thành dự án đang làm dở.

Phải, khi nộp đơn, anh mới nhận ra mình đã suy nghĩ nghiêm túc về việc này từ trước đây rất lâu. Anh nói với trưởng nhóm mình sẽ chịu trách nhiệm hoàn thành dự án, sau đó mất một tháng để bàn giao công việc cho người mới và nếu có thể tháng Hai năm sau anh sẽ nghỉ hẳn. Trưởng nhóm tỏ ra đồng cảm, khuyên anh nên bàn bạc thêm với trưởng bộ phận.

Trưởng bộ phận biết anh có ý định thôi việc đã ra sức khuyên ngăn. Rằng nếu anh có gì bất mãn với chế độ đãi ngộ của công ty, anh ta có thể xem xét. Nào là đã đến được vị trí này sao còn nghĩ đến chuyện thôi việc. Nào là, bây giờ đúng là thời điểm khó khăn nhất của dự án nhưng một khi đã hoàn thành, anh sẽ được thăng chức, công việc mới sẽ thú vị hơn nhiều vân vân và vân vân...

Có thể đúng là như thế. Nhưng đây là cuộc đời của tôi, do tôi quyết định. Anh chỉ nghĩ trong đầu, không nói được thành lời.

Anh trình bày rằng mình không có gì bất mãn cả, công việc cũng không đến nỗi vất vả lắm. Tất cả những lời anh nói không phải bịa đặt. Chỉ có điều, anh muốn nghỉ việc. Dù anh có nói gì, trưởng bộ phận cũng không dễ dàng chấp nhận. Anh thôi không trình bày nữa. Bản thân anh cũng không thể lí giải tại sao mình quyết định như thế.

[©DTV](#)

Dù sao, anh cũng sẽ nghỉ việc vào cuối tháng Giêng sang năm.

Càng vào thu, tiết trời càng se lạnh. Anh cũng tất bật hơn với dự án cuối cùng này. Công việc thậm chí còn bận hơn trước kia gấp nhiều lần, anh gần như không có ngày nghỉ. Thời gian có mặt ở nhà cũng không nhiều và chủ yếu là để ngủ. Trạng thái thường xuyên thiếu ngủ làm cơ thể anh luôn nặng nề, người thì nóng ran như có lửa đốt, mỗi sáng dậy đi làm anh còn có cảm giác say tàu. Nhưng đó là cuộc sống mà anh không phải lo nghĩ về bất cứ chuyện gì, anh thấy lòng mình thanh thản lạ kì.

Anh cứ nghĩ mình nộp đơn thôi việc thì mọi người sẽ càng lạnh nhạt, xa cách với mình hơn nhưng hóa ra ngược lại. Trưởng nhóm không được khéo léo trong chuyện bày tỏ tình cảm nhưng vẫn có ý cảm ơn vì anh đã hợp tác, trưởng bộ phận còn lo công việc mới của anh và sẵn sàng viết thư tiễn cử bất cứ lúc nào anh yêu cầu. Nhưng anh muốn nghỉ ngơi thêm một thời gian nữa nên khéo léo từ chối.

Cơn bão đi qua, gửi lại chút không khí lạnh cho vùng Kanto, anh thay bộ vest hằng ngày bằng quần áo mùa đông. Chiếc áo khoác vẫn còn nguyên mùi băng phiến vì mới lôi từ trong tủ ra. Có hôm, anh quàng thêm chiếc khăn len Mizuno tặng, một mình chống chọi với giá lạnh. Anh không trò chuyện với bất kì ai, điều đó cũng không làm anh thấy đau lòng nữa.

Hai người thỉnh thoảng vẫn liên lạc qua điện thoại, tuần một đôi lần. Khoảng cách tin nhắn và chờ đợi tin hồi âm cũng thưa dần. Có lẽ vì công việc của cô cũng khá bận. Đúng hơn, cả hai đều bận. Và đến lúc nhận ra, thì đã ba tháng anh chưa gặp Mizuno, kể từ buổi sáng cuối cùng hai người ngồi ăn cùng nhau.

Sau một ngày dài chỉ biết đến công việc, anh bắt chuyến tàu cuối của tuyến Chuo để về nhà. Mỗi lần đặt mình xuống ghế ngồi, anh lại hít một hơi sâu, thật sâu.

Chuyến tàu lúc nửa đêm thưa vắng khách, nhưng không khí đặc quánh mùi rượu và dư vị mỗi mệt. Anh lắng nghe tiếng tàu chạy rầm rập trong đêm và ngắm nhìn ánh đèn phát ra từ những tòa cao ốc phía bên kia khu phố Nakako. Bất giác, anh cảm thấy hình như có ai đang dõi theo mình từ trên cao. Những tia sáng mong manh đổ dài trên mặt đất, hướng về những tòa cao ốc khổng lồ lơ lơ như bia mộ. Khung cảnh ấy hiện lên rõ ràng trong tâm trí anh.

Gió thổi mỗi lúc một mạnh hơn, đèn thành phố sáng nhấp nháy như những vì sao giữa trời đêm. Anh ngỡ mình đang di chuyển rất chậm trên

mặt đất được thấp sáng bởi hàng vạn ngôi sao và được đắm mình giữa những tia sáng mờ ảo đó.

Tàu đến ga Shinjuku. Anh rời ghế ngồi nhưng vẫn phải ngoái lại nhìn chiếc ghế trống mình vừa đứng lên. Bởi anh không sao xua tan được cái cảm giác rằng chiếc ghế vẫn hằn in dáng vẻ mỗi mệt, nặng nề của mình.

Tại sao đến giờ anh vẫn không quen được với khung cảnh ở Tokyo? Những chiếc ghế băng dài trong nhà ga, dãy máy bán vé tự động và cả những khu phố mua sắm với dòng người tấp nập.

Một ngày tháng Mười hai, dự án kết thúc sau gần hai năm.

Hóa ra việc kết thúc một cái gì đó cũng không mang lại nhiều cảm xúc đặc biệt cho anh. Chỉ là ngày hôm nay còn mệt hơn ngày hôm qua. Nhân giờ giải lao ngắn ngủi, anh uống một lon cà phê rồi bắt tay vào thu dọn đồ đạc chuẩn bị nghỉ việc. Hôm đó, anh cũng về nhà trên chuyến tàu cuối ngày.

Anh xuống ga Shinjuku, ra khỏi quầy soát vé để tìm chỗ đậu taxi gần cửa Tây. Nhìn dòng người đứng chờ ở đó, anh mới nhận ra hôm nay là tối thứ Sáu. Lại còn là đêm Giáng sinh. Giai điệu *Jingle Bell* văng vẳng bên tai, lẫn vào dòng người trong ga. Không chờ được taxi, anh quyết định đi bộ về nhà. Đi hết con đường dẫn ra Tây Shinjuku là đến khu toàn nhà cao tầng. Nơi này về đêm lúc nào cũng yên tĩnh. Anh đi men dưới chân những tòa nhà. Mỗi lần phải đi bộ từ Shinjuku về, anh đều đi theo lộ trình này. Chiếc điện thoại trong túi rung lên. Anh dừng lại, hít một hơi thật sâu rồi rút điện thoại lên.

Mizuno gọi.

Anh không bắt máy. Tại sao? Vì không muốn trả lời. Một lần nữa anh thấy nhói đau. Nhưng anh không hiểu điều gì khiến mình đau đớn? Thẩn thờ, anh cứ đứng đó nhìn đắm đắm vào màn hình điện thoại với tên người

gọi Mizuno Risa. Điện thoại rung lên mấy lần rồi bỗng nhiên im bật, như vừa bị rút hết toàn bộ sức lực.

Bỗng dưng anh thấy có cái gì thiêu đốt trong lồng ngực. Anh ngửa mặt lên nhìn trời. Những mảng tường lớn đen thẫm, che khuất nửa tầm nhìn, cảm tưởng như chúng vừa hướng về phía bầu trời là bị hút luôn vào đó. Trời đêm thành phố không sao, chỉ le lói ánh điện phát ra từ những ô cửa sổ cao ốc và đèn hiệu đỏ nhấp nháy của chiếc phi cơ bay lượn trên không, như đang hít thở phập phồng.

Và vô số bụi trắng đang lả tả rơi xuống, rất chậm và khẽ.

Tuyệt!

Chỉ cần một lời thôi. Anh nghĩ.

Chỉ một lời thôi, mà anh còn cào khao khát. Mình chỉ mong mỗi được nghe mỗi một lời ấy, sao chẳng ai nói với mình. Anh biết cái mơ ước nhỏ nhoi này là ích kỉ, nhưng anh chưa bao giờ thôi nghĩ về nó. Lâu lắm mới được nhìn tuyết rơi, anh có cảm tưởng cánh cửa vẫn nằm sâu trong trái tim mình vừa được mở ra. Anh hiểu hơn ai hết, đó là điều anh vẫn khao khát lâu nay.

Là câu cô bé đã nói với cậu bé năm ấy.

“Takaki à, tớ tin mọi chuyện sẽ tốt đẹp thôi.”

5

Trong lúc xếp dọn đồ đạc để chuẩn bị chuyển nhà, Shinohara Akari tìm thấy lá thư xưa cũ. Nó nằm im lìm dưới đáy thùng các tông cất sâu trong hộc tủ. Trên mặt băng dính dán ở nắp thùng có ghi dòng chữ “Những kỉ vật xưa” (tất nhiên, nhìn chữ cô biết chắc đây là bút tích của mình nhiều năm về

trước). Nỗi con tò mò, cô mở nắp. Toàn những vật linh tinh cô đã lưu giữ từ thời tiểu học đến cấp III. Lưu bút, sách hướng dẫn du lịch ngoại khóa, mấy cuốn tạp chí cho học sinh tiểu học, một chiếc băng cát xet cô không nhớ đã thu gì bên trong, chiếc cặp đồ phai màu và chiếc cặp da cô đã dùng suốt thời cấp III.

Trong lúc nâng niu trên tay từng món đồ đầy kỉ niệm, cô bất chợt linh cảm mình sẽ tìm được lá thư gửi “người ấy”. Khi bới ra nó dưới đáy thùng các tông, trong một hộp bánh quy cũ, cô trầm ngâm hồi tưởng. Phải rồi, vào tối hôm tổ chức lễ tốt nghiệp cấp III, cô đã bỏ lá thư vào chiếc hộp này. Cô từng mang nó theo mình suốt một thời gian dài, nhưng chưa một lần đủ can đảm lấy ra khỏi cặp sách. Tối hôm đó, nhân dịp tốt nghiệp, cô quyết định cất lá thư vào hộp, như một cách đóng gói nỗi lòng.

Mở nắp hộp, cô tìm thấy lá thư kẹp giữa cuốn sổ tay mỏng dùng thời cấp II. Lá thư tình đầu tiên trong đời. Cô đã định trao lá thư cho cậu ấy vào lần hẹn hò đầu tiên của hai người.

Mới đó đã mười lăm năm trôi qua.

Hôm ấy, tuyết rơi âm thầm, cô nhớ lại. Là hôm mình vừa bước sang tuổi mười ba, đứng ở sân ga chờ người con trai mình thích. Cậu ấy phải băng qua một quãng đường rất xa để đến gặp mình, mất khoảng ba tiếng đi tàu và phải đổi tàu đến mấy lần. Nhưng tàu đến trễ vì tuyết rơi khá dày, và rốt cuộc cậu ấy đến muộn hơn giờ hẹn bốn tiếng đồng hồ. Trong thời gian chờ đợi, mình ngồi bên lò sưởi ở phòng chờ bằng gỗ của nhà ga và viết lá thư này.

Cầm lá thư trên tay, trạng thái bất an và cô đơn thuở nào như sống lại quanh cô. Nỗi nhớ niềm yêu dành cho cậu ấy chợt ập về vẹn nguyên, tưởng chừng giữa họ chưa từng có mười lăm năm ngăn cách. Cảm xúc mạnh mẽ và tươi mới ngập tràn tâm khảm, làm cô phải bàng hoàng trước vẻ chói chang của những hình ảnh xa xưa.

Hắn là mình yêu cậu ấy nhiều lắm, bằng thứ tình cảm trong sáng, thuần khiết nhất. Cuộc hẹn đầu tiên, nụ hôn đầu tiên đó. Đường như cả thế giới quanh mình đã thay đổi sau nụ hôn. Có lẽ cũng vì thế, mình đã không thể trao lá thư này cho cậu ấy.

Mọi chuyện như vừa mới xảy ra ngày hôm qua, bởi cô vẫn còn nhớ như in trong đầu từng chi tiết nhỏ. Chỉ có duy nhất một thứ thay đổi, nhắc nhở rằng mười lăm năm quả thật đã qua, đó là chiếc nhẫn mặt đá quý cô đeo trên ngón áp út bàn tay trái.

Tối hôm đó, cô mơ thấy mình quay lại khoảnh khắc xưa. Một đêm yên ả, cô bé và cậu bé mười ba tuổi đứng dưới gốc anh đào cổ thụ, ngắm mặt trăng tuyết lấp lánh rơi.

Ngày hôm sau, tuyết đổ lát phát trên ga Iwafune. Mây mỏng lững lờ, phơi những mảng xanh trong của da trời qua các khoảng trời đứt quãng, cảm giác như tuyết sẽ ngừng rơi để nhường chỗ cho cơn mưa. Nhưng quả thật, lâu lắm rồi mới có tuyết rơi vào tháng Mười hai. Còn bão tuyết như hồi đó thì mấy năm gần đây chưa thấy xuất hiện thêm lần nào.

“Sao không ở lại chơi đến Tết?” Mẹ nói thế nhưng cô đáp, “Còn nhiều thứ phải chuẩn bị lắm ạ.”

“Đúng rồi. Về còn trở tài nấu nướng cho con rể của ba chứ,” ba cô trêu. Cô thầm nghĩ, ba mẹ mình cũng có tuổi rồi. Nhưng việc đó là đương nhiên thôi. Hai người sắp về hưu và cô cũng đến tuổi lập gia đình.

Ba người đứng trên sân ga, chờ tàu đi Koyama. Có lẽ vì đây là lần đầu kể từ ngày chuyển đến vùng này họ đứng đợi tàu cùng nhau, cảm giác cứ là lạ.

Cô nhớ như in ngày cô và mẹ từ Tokyo về đây, qua mấy lần đổi tàu, trong lòng vừa buồn vừa lo. Ba đã đến từ trước và chờ hai mẹ con ở sân ga. Iwafune là quê nội của ba nên hồi bé Akari cũng ghé qua mấy lần rồi. Một nơi chẳng có gì đặc sắc nhưng êm ả yên bình. Tất nhiên sống hẳn ở đây lại

là chuyện khác. Cô bé sinh ra ở Uchinomiya, lớn lên ở Shizuoka và trải qua mấy năm học cấp I ở Tokyo nên cảnh tượng ga Iwafune hôm đó chỉ làm cô thấy buồn tủi. Nơi này không dành cho mình. Nỗi nhớ Tokyo còn cao làm cô suýt bật khóc.

“Có việc gì, phải điện ngay cho mẹ.” Là câu mẹ dặn đi dặn lại từ tối qua đến giờ. Bỗng dưng cô thấy ba mẹ và cả thị trấn nhỏ bé này đều trở nên thân thương quá đổi.

Cô chỉ khẽ cười và nói, “Mẹ đừng lo. Tháng sau làm lễ cưới, cả nhà mình lại được đoàn tụ. Ba mẹ về đi kéo lạnh.”

Akari vừa dứt lời thì tiếng còi tàu trên tuyến Ryomo từ xa vọng lại.

Đang đầu giờ chiều nên tuyến Ryomo gần như không có khách. Toa tàu cô đang ngồi chỉ có một mình cô. Không thể tập trung vào cuốn sách đang đọc dở, cô áp má lên cửa kính nhìn ra bên ngoài.

Cánh đồng sau vụ gặt trải rộng mênh mông trước mặt. Cô tưởng tượng cánh đồng ấy bị lấp đầy bởi tuyết. Lúc đêm hôm. Chỉ còn lưạ thừa vài ngọn đèn khuya, sương đọng bên ngoài che mờ ô cửa kính.

Khung cảnh đó chắc hẳn buồn bã, cô đơn lắm. Cô thầm nghĩ. Bụng đói meo, cảm giác tội lỗi khi bắt ai đó phải chờ đợi mình, người thì mắc kẹt trên con tàu đang bất động, cậu ấy nhìn thấy gì bên ngoài kia?

Phải chăng...

Phải chăng, cậu ấy mong mình cứ về nhà. Bởi cậu ấy là người sống rất tình cảm. Nhưng dù mất bao lâu mình cũng sẽ chờ bằng được, không sao cả. Mình nhớ cậu ấy đến phát điên. Thậm chí không hề nghĩ tới khả năng cậu ấy sẽ không đến. Ước gì ngày hôm đó cậu ấy nghe được tiếng gọi của mình sau tấm kính ngăn chia cách hai người. Ước gì cậu ấy có thể nghe

được, mình sẽ nói “Không sao cả! Bởi vì người yêu cậu sẽ mãi mãi chờ cậu nơi đây.”

Bởi vì cô biết chắc cậu sẽ đến. Thư giãn đi và nghĩ đến khoảng thời gian hạnh phúc khi hai người ở bên nhau. Có thể đây sẽ là lần gặp mặt sau cuối, nên hãy biết trân trọng những phút giây quý giá như thế này và mãi mãi khắc ghi nó trong trái tim mình nhé.

Nhĩ đến đó, cô bất giác mỉm cười. Mình làm sao thế này, từ hôm qua đến giờ, trong đầu tràn ngập hình ảnh của “cậu ấy”.

Cũng chỉ tại lá thư cũ cô vừa tìm thấy. Thật không phải bởi sắp về nhà chồng mà trong lòng còn vấn vương người đàn ông khác. Nhưng chồng sắp cưới của cô chẳng xét nét đâu. Nhân dịp anh chuyển công tác từ Takasaki về Tokyo, hai người quyết định làm đám cưới. Không phải mọi điều ở anh đều làm mình hài lòng, nhưng mình yêu anh. Cũng giống tình cảm mình dành cho anh, cảm xúc với “cậu ấy” đã trở thành một phần rất quan trọng của cuộc đời mình. Một phần của trái tim, không thể tách rời, như thức ăn nước uống mình hấp thụ hằng ngày.

“Takaki à, cầu chúc cậu mạnh khỏe và yên vui.” Akari ngắm nhìn khung cảnh đang trôi qua trước mắt và cầu nguyện.

6

Nếu chỉ tồn tại để ngày qua ngày, nỗi buồn sẽ càng thêm chất chứa.

Toono Takaki bật công tắc, nhìn quanh căn phòng sáng trưng dưới ánh đèn nê ông. Phải, anh nghĩ, cũng như bụi lặng lẽ giăng, nỗi buồn đã phủ kín nơi đây, chẳng rõ tự bao giờ.

Ví như bồn rửa mặt chỉ còn tro tro một chiếc bàn chải. Ví như vải trải giường phơi khô chẳng để chờ ai nữa. Ví như số máy đã thôi xuất hiện trong nhật kí cuộc gọi...

Cuộc sống của anh vẫn tiếp diễn bằng những chuyến tàu cuối ngày, về đến nhà tháo cravat, treo bộ vest vừa cởi lên mắc áo, rồi bắt đầu nghiền ngẫm vấn đề này.

Nếu nói chuyện tâm trạng, có lẽ Mizuno còn đau khổ hơn anh bội phần. Anh mở tủ lấy lon bia, hớp một ngụm và suy nghĩ. Bởi số lần cô đến căn phòng này còn ít hơn số lần anh ghé nhà cô ở Nishikokubunji. Anh thực sự lấy làm tiếc. Anh không định làm cô tổn thương nhiều đến thế. Những giọt bia lạnh ngắt từ từ đi xuống dạ dày, như muốn lôi tuột chút hơi ấm còn lại khỏi cơ thể đã sắp đóng băng vì hành trình giá rét bên ngoài của anh.

Cuối tháng Giêng.

Ngày làm việc cuối cùng, anh mặc áo khoác và đến công ty như mọi khi. Anh tiến về góc làm việc quen thuộc của mình suốt năm năm qua, bật máy, trong lúc chờ hệ điều hành khởi động, anh nhấm nháp cà phê và xem lại lịch làm việc ngày hôm nay. Anh đã bàn giao xong công việc nhưng vẫn nhận hỗ trợ các nhóm khác trong khả năng có thể. Thật buồn cười là nhờ thế, anh có thêm một số người có thể gọi là bạn trong công ty. Họ đều quyến luyến vì anh từ giã, và định tổ chức một bữa tiệc nhỏ chia tay nhưng anh khéo léo chối từ, “Cảm ơn tấm lòng của mọi người, nhưng hôm nay tôi muốn được làm việc như một ngày bình thường. Xin được hẹn mọi người vào một dịp khác.”

Chiều tối, trưởng nhóm cũ đến chỗ anh. Anh ta cúi mặt xuống và nói, “Xin lỗi, tôi có chỗ không phải với cậu.”

Anh bất ngờ quá, chỉ kịp đáp, “Không có gì đâu anh.”

Lần cuối hai người nói chuyện với nhau là cách đây một năm, sau đó trưởng nhóm bị chuyển sang nhóm khác.

Anh vừa gõ bàn phím vừa suy nghĩ. Hôm nay có lẽ là lần cuối mình ngồi ở đây. Một cảm xúc lạ lùng xâm chiếm hồn anh.

“Em vẫn còn yêu anh, nhiều lắm.” Trong lá thư cuối cùng gửi anh, Mizuno đã viết thế. “Và em nghĩ em sẽ mãi yêu anh, không thay đổi. Đối với em, Takaki vẫn là người đàn ông tuyệt vời, rất đỗi dịu dàng và đáng ngưỡng mộ.”

“Từ khi yêu anh, lần đầu tiên em biết trái tim mình hóa ra thật dễ dàng bị ai đó chinh phục và nắm giữ. Ba năm bên nhau, mỗi ngày em thấy mình yêu anh hơn. Em hạnh phúc và cũng có thể đau khổ vì từng lời anh nói, từng dòng tin nhắn anh gửi. Em hay ghen tuông vì những thứ nhỏ nhặt và làm anh đôi lúc thấy khó xử, đúng không? Em biết nói thế này là ích kỉ, nhưng hình như chính em cũng thấy mọi mệt vì cách cư xử của mình.”

“Cách đây nửa năm, em đã muốn thổ lộ nỗi lòng của mình với anh bằng cách này cách khác, nhưng mọi cố gắng đều không thành.”

“Có thể anh sẽ mãi yêu em như anh vẫn nói. Nhưng cách thể hiện tình yêu giữa hai ta khác nhau. Sự khác biệt dù nhỏ nhưng cứ lớn dần, làm em thấy hơi buồn.”

Ngày làm việc cuối cùng, anh cũng về nhà lúc nửa đêm. Buổi tối lạnh đến nỗi chẳng mấy chốc sương đọng ngoài cửa sổ tàu đã đóng thành băng. Anh đắm đắm nhìn những ánh đèn cao ốc, cảm thấy chưa sẵn sàng đi làm trở lại chừng nào chưa tìm được sự tự do thanh thản trong tâm hồn, ngay cả đầu óc cũng không biết nên tập trung vào điều gì bây giờ. Dạo gần đây anh không nhận thức được mọi sự đang diễn ra quanh mình nữa, anh mỉm cười cay đắng.

Ra khỏi nhà ga bằng lối đi bộ dưới tầng hầm quen thuộc, đến khu Tây Shinjuku. Khăn len và áo khoác trở nên vô dụng trước cái rét đến cắt da cắt thịt về đêm. Những tòa cao ốc tối om, cao lừng lững như một loài sinh vật

cổ đại khổng lồ đã tuyệt chủng từ xa xưa. Anh lặng lẽ bước đi giữa những sinh vật đó.

“Mình thật là người ích kỉ và ngu ngốc.” Anh tự nhủ.

Mười năm qua, anh đã vô tình làm tổn thương biết bao nhiêu người. Dù có biện minh rằng không còn cách nào khác, nhưng đồng thời chính anh cũng không thôi làm tổn thương bản thân.

Tại sao mình không biết thông cảm cho người khác. Tại sao mình không thể nói những lời dịu dàng hơn. Cứ mỗi bước đi, nỗi ân hận tưởng đã ngủ quên lại trào lên trong lòng. Không làm cách nào để ngăn lại được.

“Em thấy hơi buồn.” Mizuno nói là “hơi”, nhưng làm gì có chuyện chỉ “hơi buồn”.

“Tôi xin lỗi.” Lời của anh trưởng nhóm.

“Lãng phí quá!” Cô bạn học làm cùng căng tin.

“Chúng ta không thể tiếp tục được nữa ư?” Cô gái ở lò luyện thi.

“Đừng tốt với tớ như thế.” Đây là Sumida, và “Cảm ơn” là lời cuối cùng cô ấy nói với mình.

“Xin lỗi nhé.” Tiếng thì thầm qua điện thoại.

Và sau đó.

“Mọi chuyện sẽ tốt đẹp thôi.” Nhắc nhủ của Akari.

Giọng nói của họ tưởng chừng đã bị chôn vùi dưới đáy biển xa xưa và tĩnh lặng, bất chợt nổi lên, khuấy đảo tâm trí anh. Và bên anh lúc này là hỗn

độn của những hợp âm, tiếng gió hun hút quanh những tòa cao ốc, tiếng còi xe của đủ loại phương tiện giao thông chạy trên đường và đâu đó tiếng lá cờ bay phấp phật trong gió. Chúng vẫn thế, vọng lại từ nơi nào thẳm sâu trong lòng thành phố.

Và trên hết là tiếng nước nở - tiếng khóc của chính anh.

[©DTV](#)

Đây là lần đầu tiên anh khóc, kể từ cái đêm trên nhà ga cũ cách đây mười lăm năm. Nước mắt cứ tuôn đầy khóe mi không sao ngăn lại được. Tưởng như khối băng khổng lồ trong cơ thể anh đang tan ra, thành những dòng nước mắt. Anh khóc mãi, khóc mãi bởi anh không biết phải làm gì hơn vào lúc này.

Mình đáng bị bỏ lại đơn độc thế này lắm. Tại sao mình không thể đem lại hạnh phúc cho ai hết, dù chỉ một chút, dù chỉ một người?

Anh ngược mắt nhìn tòa nhà cao hơn hai trăm mét, tít trên cao có ánh đèn nhấp nháy đỏ, nhưng thế cũng không đủ để cứu rỗi anh lúc này.

7

Đêm hôm đó, cô mở phong bì vừa tìm thấy để đọc lại. Cô rút thư ra, màu mực còn mới như vừa viết hôm qua, nét chữ cũng chưa hề thay đổi nếu so với bây giờ.

Mới lướt qua mấy dòng đầu, cô đã nhẹ nhàng cho trở vào phong bì. Bây giờ vẫn còn quá sớm, đợi nhiều tuổi hơn một chút mình sẽ đọc lại nó.

Từ giờ cho đến lúc đó, mình phải giữ gìn lá thư thật cẩn thận.

“Takaki thân mến,

Cậu khỏe không?

Lúc hẹn gặp nhau, tớ không nghĩ hôm nay tuyết sẽ rơi dày như thế này. Xem chừng tàu đến trễ rồi, nên tớ quyết định viết thư cho cậu trong thời gian chờ đợi.

Vì trước mặt có lò sưởi nên ở đây ấm lắm. Trong cặp tớ lại có sẵn tập giấy viết thư để tiện viết bất cứ lúc nào. Tớ định lát nữa sẽ trao tận tay Takaki lá thư này. Nếu cậu đến quá sớm tớ sẽ không viết kịp mất. Nên cứ đến từ từ thôi nhé, đừng vội!

Lâu lắm chúng mình mới được gặp nhau đấy nhỉ. Mười một tháng rồi còn gì. Thực ra tớ run lắm. Thậm chí tớ còn nghĩ, gặp mà không nhận ra nhau thì tớ phải làm sao? Nhưng mình hẹn ở ga này, bé xíu. Làm sao có chuyện không nhận ra nhau được. Tớ có hình dung Takaki trong bộ đồng phục và cả bộ đồ cầu thủ, tự dung có cảm giác cậu đã thành người khác.

Tớ phải viết gì tiếp theo nhỉ?

À, đúng rồi. Đầu tiên tớ muốn cảm ơn cậu. Tớ ân hận mãi vì chưa nói được với cậu. Lúc chuyển đến Tokyo, may mà có cậu. Tớ rất vui sướng vì được làm bạn với cậu. Không có Takaki, trường học với tớ là một nơi kinh khủng.

Thế nên, tớ không muốn phải chuyển trường và rời xa cậu. Tớ muốn học cấp II, cấp III, và học đại học cùng Takaki. Đó mãi là niềm mơ ước của tớ. Giờ tớ đã quen trường quen lớp mới (nên đừng lo cho tớ nhé) nhưng ngày nào tớ cũng ước, ‘Giá mà Takaki ở đây, sẽ vui biết chừng nào?’

Vậy mà Takaki sắp chuyển đến một nơi xa ời là xa. Tớ buồn lắm, Tokyo và Tochigi cũng không phải gần nhưng tớ luôn nghĩ dù sao mình và Takaki vẫn có thể gặp nhau, vì chỉ cần lên tàu là gặp được. Nhưng lần này ở tận mạn kia của Kyushu, xa quá.

Từ giờ tớ sẽ phải quen với việc làm mọi thứ một mình. Tớ không tự tin lắm đâu nhưng tớ sẽ cố gắng. Takaki cũng thế nhé. Mình cùng cố gắng nào!

Và còn một điều tớ phải nói với cậu. Tớ muốn nói khi gặp cậu nhưng tớ sợ khi đó mình không nói được nên tớ viết ra đây.

Takaki à, tớ yêu cậu. Tớ không nhớ tớ yêu cậu từ khi nào. Tình cảm cứ đến, thật tự nhiên. Ngay từ lần gặp đầu tiên, tớ đã nghĩ Takaki là người con trai thật mạnh mẽ nhưng cũng rất dịu dàng. Và cậu lại luôn ở bên, bảo vệ tớ.

Takaki à, cậu sẽ ổn thôi. Dù có bất cứ chuyện gì xảy ra, cậu cũng sẽ vượt qua và trở thành một người tuyệt vời. Và Takaki, dù có đi đến tận chân trời góc bể nào, tớ cũng sẽ mãi yêu cậu.

Cậu hãy nhớ điều đó nhé.”

Đêm hôm đó, anh nằm mơ.

Anh đã viết lá thư trong căn phòng ở Setagaya lúc dọn đồ để chuyển nhà. Anh muốn trao lá thư cho người con gái anh yêu trong lần hẹn hò đầu tiên của hai người. Nhưng lá thư bị gió cuốn đi và anh không thể trao nó cho cô bé. Trong mơ anh biết rõ điều đó.

Nhưng anh vẫn phải viết thư, cho dù không ai đọc được. Anh chỉ biết duy nhất một điều, mình phải viết lá thư này.

Anh gỡ trang giấy và viết thêm vào trang cuối.

“Tớ không thực sự hiểu, ‘trưởng thành’ rốt cuộc có ý nghĩa thế nào? Nhưng tớ muốn trở thành người mà sau này dù có tình cờ gặp lại Akari ở đâu đó, tớ cũng đối diện bằng sự đường hoàng và tự hào. Tớ muốn hứa với Akari một điều.

Rằng tớ sẽ mãi yêu cậu, Akari.

Giữ gìn sức khỏe nhé.

Tạm biệt cậu.”

8

Tháng Tư, đường phố Tokyo điểm xuyết sắc anh đào rạng rỡ.

Làm việc đến gần sáng mới ngủ nên lúc anh tỉnh dậy trời đã xế trưa. Anh kéo rèm để ánh sáng tràn vào phòng. Sương tan và nắng vàng như rót mật trên những ô cửa kính sáng choang của mấy tòa cao ốc xung quanh. Sắc hồng của hoa anh đào lấp ló trong khu dân cư. Tokyo quả là nhiều hoa anh đào.

Anh nghỉ việc được ba tháng và bắt đầu công việc mới cách đây một tuần. Nhờ lời giới thiệu của công ty cũ, anh nhận làm trọn gói một số hạng mục tỉ mỉ từ thiết kế đến lập trình. Anh không biết liệu mình có đeo đuổi nghề lập trình tự do này hay không, nhưng ít nhất giờ đây anh đã muốn được làm việc. Và lâu lắm rồi anh mới lập trình, hóa ra nó vẫn còn sức hút đối với anh. Cảm giác mười đầu ngón tay chạm lên bàn phím thực sự dễ chịu.

Bữa sáng đơn giản gồm bánh mì phết bơ mỏng ăn kèm cà phê pha một lượng sữa vừa đủ. Rửa bát xong, anh quyết định cho phép mình nghỉ một ngày sau chuỗi ngày vui đầu vào công việc.

Anh mặc áo khoác nhẹ và đi ra phố. Trước hết anh muốn đi dạo, chưa cần biết là đi đâu. Một ngày đẹp trời, gió mơn man lùa trong tóc, không khí vẫn phảng phất mùi của ban trưa vừa qua.

Từ lúc nghỉ việc, anh mới bắt đầu cảm nhận được mùi vị của từng thời điểm khác nhau trong ngày trên đường phố, điều mà những năm qua anh gần như lãng quên. Sáng sớm có vị trong lành khỏe khoắn, chiều muộn có vị êm đềm bao dung, trời sao có vị của những vì tinh tú và những ngày âm u có vị của mây. Tổng hòa của con người, phố xá và tự nhiên cũng có mùi vị đặc trưng, rất riêng. Vậy mà mình đã quên gần hết rồi sao?

Anh thả bộ trên con đường dài hẹp, lỏi vào khu dân cư. Cổ họng khát khô nên anh tìm máy bán hàng tự động, mua cho mình một lon cà phê. Anh ghé vào một công viên gần đó, vừa uống cà phê vừa bình thản ngắm nhìn lũ trẻ tan học tràn ra khỏi cổng trường, và từng đoàn xe hơi nối đuôi nhau chạy qua cầu.

Ở bên kia khu dân cư là những tòa cao ốc của Shinjuku. Phía sau chúng là khoảng trời bao la, nhẹ và trong như được màu xanh gột rửa, lơ lửng vài cụm mây trắng trôi ngang qua.

Anh băng qua đường ray. Một cây anh đào lớn đứng cạnh thanh chắn đường ray, vô số những cánh hoa rơi xuống, phủ trắng con đường rải nhựa. Anh nhìn những cánh hoa đang chấp chới trên không và sự nghĩ ra...

Năm centimet trên giấy.

Tiếng chuông vang lên, báo hiệu tàu sắp chạy qua, mang theo dư âm của hoài niệm, làm khuấy động không gian mùa xuân.

Một cô gái đi ngược chiều anh. Đôi xăng đan trắng của cô gái lách cách trên mặt sàn bê tông, nhưng âm thanh lạnh lạnh ấy mau chóng chìm lấp trong tiếng chuông hiệu leng keng. Đúng lúc hai người đi lướt qua nhau, anh chợt thấy tim mình lóe sáng.

Hai người tiếp tục đi về hai hướng ngược chiều nhau. Nếu anh ngoái lại thì cô ấy cũng làm như vậy. Dù không có căn cứ gì, anh vẫn tin tưởng mãnh liệt vào điều đó.

Băng qua đường ray xong, anh từ từ quay lại nhìn cô. Cô cũng từ từ quay người lại. Mắt họ giao nhau.

Trái tim và kí ức trỗi lên còn cào trong anh. Đúng khoảnh khắc đó, đoàn tàu chạy vụt qua, cắt đứt tầm nhìn của hai người.

Liệu cô ấy còn đứng đó, sau khi đoàn tàu chạy qua không?

Anh tự hỏi.

Nhưng điều đó không còn quan trọng với anh. Nếu đúng là “cô ấy”, chỉ có thể thôi cũng đủ làm nên một phép màu.

Và khi đoàn tàu chạy qua, anh sẽ tiến bước, không còn do dự.